

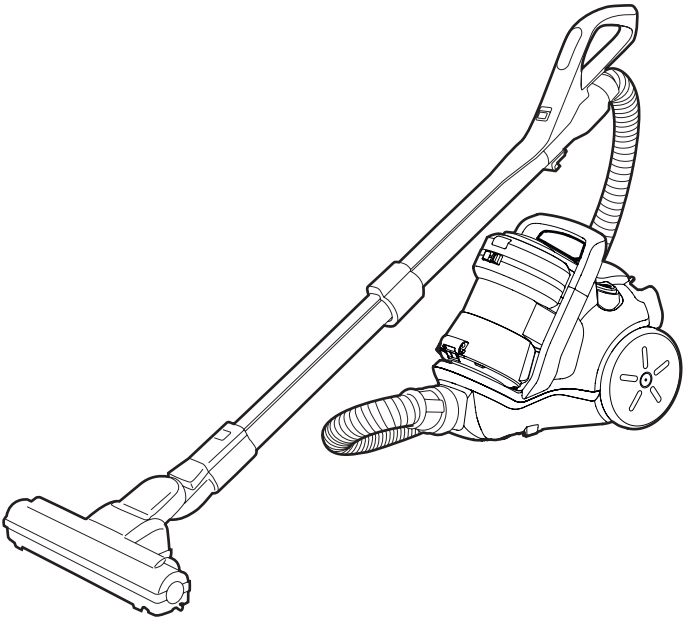
Vacuum Cleaner

真空吸塵器

Máy hút bụi

المكنسة الكهربائية

CV-SC230V CV-SC220V
CV-SC23V CV-SC22



Product illustration is for Model CV-SC230V
型號 CV-SC230V 的產品圖示
Minh họa sản phẩm dành cho Mẫu CV-SC230V
صورة المنتج التوضيحية خاصة بالموديل CV-SC230V

Specifications					
Model		CV-SC22	CV-SC23V	CV-SC220V	CV-SC230V
Rated Voltage		220 - 240V			
Rated Frequency		50 - 60Hz			
Input Power (IEC)		1700 - 2000W			
Input Power (MAX.)		1900 - 2200W	1900 - 2300W	1900 - 2200W	1900 - 2300W
Dust Filter		Dust Case			
Dust Capacity		2.0 L			
Cord Length		5 m			
Net Weight		5.9 kg	6.1 kg	6.9 kg	6.9 kg
Dimension L x W x H		422 mm x 318 mm x 362 mm			
Cleaning Tools	Multi Angle Head	2 Way Nozzle Head		Motorized Auto Drive Head (Smart Head)	
	Extension Pipe	Telescopic Pipe		One-Touch Zoom Pipe	
	Accessories	Crevice Nozzle/Dusting Brush		Crevice Nozzle/One-Touch Swivel Brush	
		Fabric Beat Head			Electric Fabric Beat Head

規格					
型號	CV-SC22		CV-SC23V	CV-SC220V	CV-SC230V
額定電壓	220 - 240V				
額定頻率	50 - 60Hz				
輸入功率（IEC）	1700 - 2000W				
額定輸入功率（最大）	1900 - 2200W	1900 - 2300W		1900 - 2200W	1900 - 2300W
濾塵器	集塵盒				
粉塵量	2.0 L				
電源線長度	5 m				
淨重（kg）	5.9 kg	6.1 kg		6.9 kg	6.9 kg
尺寸（mm）長X寬X高	422 mm x 318 mm x 362 mm				
清潔工具	吸頭	多角度吸頭		智能電動吸頭（自動馬達驅動吸頭）	
	延長導管	伸縮管		一觸式伸縮管	
	附件	縫隙吸嘴/除塵刷		縫隙吸嘴/一觸式旋轉刷	
		拍打床褥吸頭			電動拍打床褥吸頭

Thông Số Kỹ Thuật				
Mã sản phẩm	CV-SC22	CV-SC23V	CV-SC220V	CV-SC230V
Điện Áp	220 - 240V			
Tần Số	50 - 60Hz			
Công suất đầu vào (IEC)	1700 - 2000W			
Công suất (tối đa)	1900 - 2200W	1900 - 2300W	1900 - 2200W	1900 - 2300W
Lọc bụi	Hộp bụi			
Dung tích chứa bụi	2.0 L			
Chiều Dài Dây Điện	5 m			
Trọng Lượng Tĩnh (kg)	5.9 kg	6.1 kg	6.9 kg	6.9 kg
Kích thước (mm) DxRxC	422 mm x 318 mm x 362 mm			
Phụ tùng	Đầu hút đa góc	Đầu hút 2 chiều	Đầu truyền động gắn động cơ tự động (Đầu hút thông minh)	
	Ống nối dài	Điều chỉnh độ dài	Ống kéo dài một chạm	
	Phụ tùng	Đầu hút khe/Chổi hút xoay		Đầu hút khe/Chổi xoay một chạm
		Đầu hút và đập vải		

المواصفات الفنية				
CV-SC230V	CV-SC220V	CV-SC23V	CV-SC22	الموديل
220 - 240V				الفلطية المقدره
50 - 60Hz				التردد المقدر
1700 - 2000W				التوصيل بالتيار الكهربائي (IEC)
1900 - 2300W	1900 - 2200W	1900 - 2300W	1900 - 2200W	قدرة التغذية المقدره (حد أقصى)
علبة تجميع الغبار				مرشح الغبار
2.0 L				سعة خزان الغبار
5 m				طول السلك
6.9 kg	6.9 kg	6.1 kg	5.9 kg	الوزن (كجم)
422 mm x 318 mm x 362 mm				الأبعاد (ملم) طول × عرض × ارتفاع
رأس بالية حركة ميكانيكية (الرأس الذكي)		رأس بفتحة مزدوجة		أدوات التنظيف
أنبوب ة إطالة بلمسة زر واحدة		الانبوب التليسكوبي التليسكوبية		
فوهة تنظيف الشقوق / فرشاة تدور على محور بلمسة زر واحدة		فوهة تنظيف الشقوق / فرشاة تنقية الغبار		
رأس تنفيض الأقمشة الوبرية	رأس تنظيف الأقمشة		الملحقات	

Table of Content
內容表
Mục Lục
جدول المحتويات

Operational Safety Precautions 操作安全注意事項 Hướng dẫn an toàn khi sử dụng احتياطات السلامة التشغيلية	1-3
Accessories and Preparation Before Use 附件和用前準備 Phụ tùng và chuẩn bị trước khi sử dụng الملحقات والتحضير قبل الاستعمال	4-7
How to Operate 操作方法 Cách sử dụng كيفية التشغيل	8-18
Maintenance 維護 Bảo trì الصيانة	19-27

Operational Safety Precautions / 操作安全注意事項 / Hướng dẫn an toàn khi sử dụng / احتياطات السلامة التشغيلية

In order to prevent personal injury or damage to the property of the user or other persons, please read and understand (the operational safety precautions) thoroughly and follow them correctly.
為了避免用戶或其他人員的人身傷害或損壞其財產，請閱讀並理解（本操作安全注意事項）全文，並嚴格遵守。
Trước khi vận hành máy hút bụi vui lòng đọc kỹ và tuân thủ các hướng dẫn an toàn dưới đây nhằm tránh gây thương tích, nguy hiểm cho người sử dụng và gây hư hỏng cho máy.

لمنع حدوث الإصابات أو تلف بممتلكات المستخدم أو الآخرين، يرجى قراءة واستيعاب (احتياطات السلامة التشغيلية) بعناية واتباعها على النحو الصحيح.

Warning
警告
Cảnh báo
تحذير

This box illustrates actions which may cause serious injury or death.
本標誌表示可能導致嚴重傷害或死亡的操作。
Biểu tượng này minh họa những hành động có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
يوضح هذا المربع الإجراءات التي قد تسبب إصابات خطيرة أو الوفاة.

Caution
注意事項
Chú ý
تنبيه

This box illustrates actions which may cause injury or damage to property.
本標誌表示可能導致傷害或財產損失的操作。
Biểu tượng này minh họa những hành động có thể gây thương tích hoặc thiệt hại đến tài sản.
يوضح هذا المربع الإجراءات التي قد ينتج عنها إصابات أو تلف بالممتلكات.

Meaning of the Symbols / 符號的意義 / Ý nghĩa các biểu tượng / معانى الرموز

Denotes a warning or precaution
表示警告或注意事項
Cảnh báo hoặc đề phòng
يرمز إلى تحذير أو تنبيه

Denotes an action which you shouldn't do (prohibited)
表示不允許（禁止）進行的操作
Không nên làm (nghiêm cấm)
يرمز إلى إجراء يجب عدم القيام به (ممنوع)

Denotes an actions which must always be done (instruction)
表示必須始終執行的操作（指南）
Nên làm (chỉ dẫn)
يرمز إلى إجراء يجب القيام به دائماً (تعليمات)

28

3-L10137-2B

1

Accessories and Preparation Before Use / 附件和用前準備 / Phụ tùng và chuẩn bị trước khi sử dụng /ضير قبل الاستعمال

Motorized Auto Drive Head (Smart Head)
智能電動吸頭（自動馬達驅動吸頭）
Đầu truyền động gắn động cơ tự động (Đầu hút thông minh)
رأس بألية حركة ميكانيكية (الرأس الذكي)

Smart Head Monitor
智慧頭監測器
Màn hình đầu hút thông minh
مؤشر الرأس الذكي

One-Touch Swivel Brush
一觸式旋轉刷
Chổi xoay một chạm
فرشاة تدور على محور بلمسة زر واحدة

● Can be attached to the extension pipe or control panel.
● 可附接至延伸管或控制面板。
● Có thể lắp được vào ống nối dài hoặc bảng điều khiển.
● يمكن توصيلها بماسورة الإطالة أو لوحة التحكم.

Click
喀嗒聲
Nhấn vào
مقطعقة

One-Touch Zoom Pipe
一觸式伸縮管
Ống kéo dài một chạm
ماسورة إطالة بلمسة زر واحدة

Click
喀嗒聲
Nhấn vào
مقطعقة

Slide Knob
滑鈕
Nút trượt
مقبض الإنزلاق

Hose Hook
軟管掛勾
Móc giữ ống
مشبك الخرطوم

Flexible Crush Proof Hose
控制面板連軟管
Ống chống va đập linh hoạt
خرطوم مرن مقاوم للتشقق

Click
喀嗒聲
Nhấn vào
مقطعقة

Safety Switch / 安全開關 / Công tắc an toàn / مفتاح الأمان

Roller / 滾子 / Trục xoay / بكرة

Rotary Brush (PowerWipe Pad) / 旋轉刷 (PowerWipe 墊) /
Chổi xoay (Miếng lót PowerWipe) /
الفرشاة الدوارة (لغافة المسح)

Release Button
釋放鈕
Nút nhả
زر التحرير

Click
喀嗒聲
Nhấn vào
مقطعقة

Joint Pipe
接管
Ống nối
أنبوب توصيل

● To detach the head, one touch swivel brush, or extension pipe, pull while pressing the release button.
● If you shake the head, a tinkle sound will be generated but it is not abnormal.
● Carbon fiber appears woven into parts of the extension pipe as black stripes.
● When attaching the head or extension pipe, no “click” sound may be generated but it is normal.
● 若要卸下頭、單觸活節刷、或延伸管，請按下釋放鈕然後拉出。
● 若您將頭搖動，會產生叮噠聲，但這是不正常的
● 碳纖維織成部分延伸管，看起來像黑色條紋。
● 將頭或延伸管附接時，不會產生“喀嗒”聲，但這是正常的。
● Để gỡ đầu hút, chổi xoay một chạm, hoặc ống nối dài, vừa kéo vừa nhấn nút nhả.
● Nếu bạn lắc đầu máy, sẽ phát ra tiếng leng keng nhưng nó không phải là điều bất thường
● Sợi carbon xuất hiện len lỏi vào các bộ phận của ống nối dài thành các đường sọc đen.
● Khi gắn đầu hút hoặc ống nối dài, tiếng “cách” có thể được tạo ra, tuy nhiên đó là điều bình thường.
● لفك الرأس، أو الفرشاة التي تدور على محور بلمسة زر، أو أنبوب الإطالة، اسحب أثناء الضغط على زر التحرير.
● إذا قمت بهز الرأس، ستستمتع إلى صوت رنين وهذا أمر طبيعي.
● تظهر ألياف الكربون المتشابكة في أجزاء من ماسورة الإطالة كخيوط سوداء.
● عند تركيب الرأس أو أنبوب الإطالة، لن يصدر صوت “مقطعقة” وهذا أمر طبيعي.

● 吸頭保養之前，請先移離延伸管及控制面板。
● 當空吸能力弱時或當您擔心污物時，請進行保養。
● 我們建議定期保養（約一個月一次）。
● 貼附至旋轉刷、刷子、機輪、進氣口及轉動部之灰塵可能會造成空吸能力降低或故障。
● Trước khi bảo trì đầu hút, lấy nó ra khỏi ống nối dài và bảng điều khiển.
● Thực hiện bảo trì khi lực hút yếu hoặc khi bạn đang lo ngại về bụi.
● Chúng tôi khuyến nghị nên bảo trì định kỳ (khoảng một lần một tháng).
● Bụi bám vào chổi xoay, chổi, bánh xe, cửa nạp khí, và các bộ phận xoay có thể gây giảm lực hút hoặc hư hỏng.

● قم بفك الرأس من أنبوب الإطالة أو لوحة التحكم قبل القيام بالصيانة.
● قم بالصيانة عندما تضعف قوة الشفط أو عندما تكون قلقًا بشأن الأتربة.
● نحن نوصي بإجراء الصيانة الدورية (مرة كل شهر تقريبًا).
● قد تؤدي الأتربة المتلتصقة بالفرشاة الدوارة والفرشاة والعجلات ومداخل الهواء والأجزاء الدوارة إلى توقف الجهاز عن العمل أو ضعف قوة الشفط.

Remove stuck dust.
● 移除貼附之灰塵。
● Loại bỏ bụi bám.
● إزالة الأتربة العالقة.

Crevice Nozzle
縫隙吸嘴
Đầu hút khe
فوهة تنظيف الشقوق

Rotating Sections
轉動部
Bộ phận xoay
الأجزاء الدوارة

Wheels
機輪
Bánh xe
عجلات

Blades
輪葉
Lưỡi gạt
ريشان

Air Inlet
進氣口
Cửa nạp khí
مدخل الهواء

Brushes
刷子
Chổi
فرششان

Rotary Brush
旋轉刷
Chổi xoay
الفرشاة الدوارة

Roller
滾子
Trục xoay
بكرة

Brushes
刷子
Chổi
فرششان

Crevice Nozzle
縫隙吸嘴
Đầu hút khe
فوهة تنظيف الشقوق

Safety Switch
安全開關
Công tắc an toàn
مفتاح الأمان

Note

Before maintenance of the head, remove it from the extension pipe and control panel.
Perform maintenance when suction power is weak or when you are concerned about dirt.
We recommend periodic maintenance (about once a month).
Dust stuck to the rotary brush, brush, wheels, air inlet, and rotating sections may cause reductions in suction power or malfunctions.

注

吸頭保養之前，請先移離延伸管及控制面板。
當空吸能力弱時或當您擔心污物時，請進行保養。
我們建議定期保養（約一個月一次）。
貼附至旋轉刷、刷子、機輪、進氣口及轉動部之灰塵可能會造成空吸能力降低或故障。

Lưu ý

Trước khi bảo trì đầu hút, lấy nó ra khỏi ống nối dài và bảng điều khiển.
Thực hiện bảo trì khi lực hút yếu hoặc khi bạn đang lo ngại về bụi.
Chúng tôi khuyến nghị nên bảo trì định kỳ (khoảng một lần một tháng).
Bụi bám vào chổi xoay, chổi, bánh xe, cửa nạp khí, và các bộ phận xoay có thể gây giảm lực hút hoặc hư hỏng.

ملحظة

قم بفك الرأس من أنبوب الإطالة أو لوحة التحكم قبل القيام بالصيانة.
قم بالصيانة عندما تضعف قوة الشفط أو عندما تكون قلقًا بشأن الأتربة.
نحن نوصي بإجراء الصيانة الدورية (مرة كل شهر تقريبًا).
قد تؤدي الأتربة المتلتصقة بالفرشاة الدوارة والفرشاة والعجلات ومداخل الهواء والأجزاء الدوارة إلى توقف الجهاز عن العمل أو ضعف قوة الشفط.

Remove tangled dust.
● 移除纏結之灰塵。
● Loại bỏ bụi bám.
● إزالة الأتربة العالقة.

Wheels
機輪
Bánh xe
عجلات

Roller
滾子
Trục xoay
بكرة

Rotary Brush
旋轉刷
Chổi xoay
الفرشاة الدوارة

Tweezers
鑷子
Đồ kẹp

Remove dust and threads tangled around the rotary core by using tweezers.
用鑷子移除纏繞旋轉刷軸心的灰塵及纖維。
Loại bỏ bụi bám và sợi chỉ rối xung quanh lõi quay bằng cách sử dụng đồ kẹp.
قم بإزالة الأتربة والخيوط المتشابكة حول المحور الدوار باستخدام ملقاط.

Use scissors to cut dust and threads tangled in the roller, and pull them out.
用剪刀將纏繞滾子的灰塵及纖維剪開並將其拉出。
Dùng kéo cắt chỉ rối và bụi bám trong con lăn, và kéo chúng ra.
استخدم المقص لقص الأتربة والخيوط المتشابكة في الأسطوانة ثم قم بإزالةها.

Scissors
剪刀
Kéo
مقص

Caution:

Risk of damage to the floor.
If dust gets tangled in the wheels, the wheels cannot rotate, which may cause wear and tear and floor damage.
If the brushes, wheels, rotary brushes, or roller are worn out, please consult with the dealer as soon as possible.
(We recommend replacing the brushes, wheels, rotary brush, and rollers simultaneously.)

注意事項:

損壞地板的風險。
若灰塵纏結在機輪內，機輪會無法轉動，可能會造成磨耗與斷裂及地板損壞。
若刷子、機輪、旋轉刷、或滾子已磨耗，請儘快聯絡經銷商。（我們建議同時更換刷子、機輪、旋轉刷及滾子。）

Chú ý:

Nguy cơ làm hỏng sàn nhà.
Nếu bụi bám vào bánh xe, bánh xe không thể xoay, có thể làm mòn và hỏng sàn nhà.
Nếu chổi, bánh xe, chổi xoay, hoặc trục xoay bị mòn, hãy tham khảo ý kiến đại lý càng sớm càng tốt.
(Chúng tôi khuyến nghị nên thay đồng thời chổi, bánh xe, chổi xoay, và trục xoay.)

تنبيه:

احتمالية تلف الأرضية.
إذا التصقت الأتربة وتشابكت في العجلات، فلن يصبح بمقدورها الدوران مما قد يؤدي إلى تآكلها وتلف الأرضية.
في حالة تآكل الفرشاش أو العجلات أو الفرشاش الدوارة أو البكرة، يُرجى التواصل مع البائع على وجه السرعة. (نحن نوصي باستبدال الفرشاش والعجلات والفرشاة الدوارة والبكرات معًا.)

Note

Do not press the safety switch to excessive force.
Doing so may cause damage.

Lưu ý

Không được nhấn công tắc an toàn với lực quá mạnh.
Làm như vậy có thể gây ra hư hỏng.

ملحظة

لا تضغط على مفتاح الامان بقوة مفرطة. قد يؤدي القيام بذلك إلى إتلافه.

Motorized Auto Drive Head (Smart Head)
智能電動吸頭（自動馬達驅動吸頭）
Đầu truyền động gắn động cơ tự động (Đầu hút thông minh)
رأس بألية حركة ميكانيكية (الرأس الذكي)

Multi Angle Head
多角度吸頭
Đầu hút đa góc
رأس متعدد الزوايا

One-Touch Zoom Pipe
一觸式伸縮管
Ống kéo dài một chạm
أنبوب إطالة بلمسة زر واحدة

Telescopic Pipe
伸縮管
Ống Hút Kéo Dài
أنبوب تليسكوبي

Hose Assy
控制面板連軟管
Ống Assy
مجموعة الخرطوم

Flexible Crush Proof Hose
柔性防擠壓軟管
Ống chống va đập linh hoạt
خرطوم مرن مقاوم للتشقق

Filter Cleaning Brush
過濾器清潔刷
Chổi vệ sinh bộ lọc
فرشاة تنظيف المرشح

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

How to Clean the Smart Head / 如何清潔智能電動吸頭 / Cách vệ sinh đầu hút thông minh / كيفية تنظيف الرأس الذكي

Remove stuck dust.
● 移除貼附之灰塵。
● Loại bỏ bụi bám.
● إزالة الأتربة العالقة.

Crevice Nozzle
縫隙吸嘴
Đầu hút khe
فوهة تنظيف الشقوق

Rotating Sections
轉動部
Bộ phận xoay
الأجزاء الدوارة

Wheels
機輪
Bánh xe
عجلات

Blades
輪葉
Lưỡi gạt
ريشان

Air Inlet
進氣口
Cửa nạp khí
مدخل الهواء

Brushes
刷子
Chổi
فرششان

Rotary Brush
旋轉刷
Chổi xoay
الفرشاة الدوارة

Roller
滾子
Trục xoay
بكرة

Brushes
刷子
Chổi
فرششان

Crevice Nozzle
縫隙吸嘴
Đầu hút khe
فوهة تنظيف الشقوق

Safety Switch
安全開關
Công tắc an toàn
مفتاح الأمان

Note

Before maintenance of the head, remove it from the extension pipe and control panel.
Perform maintenance when suction power is weak or when you are concerned about dirt.
We recommend periodic maintenance (about once a month).
Dust stuck to the rotary brush, brush, wheels, air inlet, and rotating sections may cause reductions in suction power or malfunctions.

注

吸頭保養之前，請先移離延伸管及控制面板。
當空吸能力弱時或當您擔心污物時，請進行保養。
我們建議定期保養（約一個月一次）。
貼附至旋轉刷、刷子、機輪、進氣口及轉動部之灰塵可能會造成空吸能力降低或故障。

Lưu ý

Trước khi bảo trì đầu hút, lấy nó ra khỏi ống nối dài và bảng điều khiển.
Thực hiện bảo trì khi lực hút yếu hoặc khi bạn đang lo ngại về bụi.
Chúng tôi khuyến nghị nên bảo trì định kỳ (khoảng một lần một tháng).
Bụi bám vào chổi xoay, chổi, bánh xe, cửa nạp khí, và các bộ phận xoay có thể gây giảm lực hút hoặc hư hỏng.

ملحظة

قم بفك الرأس من أنبوب الإطالة أو لوحة التحكم قبل القيام بالصيانة.
قم بالصيانة عندما تضعف قوة الشفط أو عندما تكون قلقًا بشأن الأتربة.
نحن نوصي بإجراء الصيانة الدورية (مرة كل شهر تقريبًا).
قد تؤدي الأتربة المتلتصقة بالفرشاة الدوارة والفرشاة والعجلات ومداخل الهواء والأجزاء الدوارة إلى توقف الجهاز عن العمل أو ضعف قوة الشفط.

How to Disassemble the Smart Head / 如何拆卸智能電動吸頭 / Cách tháo rời đầu hút thông minh / كيفية فك الرأس الذكي

Remove the brush holder.
● 移除刷柄。
● Tháo giá giữ chổi.
● قم بإزالة حامل الفرشاة.

Flip over the head and open the lever.
● 將頭翻轉並且打開橫桿。
● Lật đầu hút lên và mở cần gạt.
● قم بقلب الرأس ثم افتح الرافعة.

Remove the brush holder.
● 移除刷柄。
● Tháo giá giữ chổi.
● قم بإزالة حامل الفرشاة.

Brush Holder
刷柄
Giá giữ chổi
حامل الفرشاة

1

2

25

Maintenance / 維護 / Bảo trì / الصيانة

How to Attach the Filter Cleaning Brush / 如何附接濾網清潔刷 / Cách lắp chổi làm sạch bộ lọc / كيفية تركيب فرشاة تنظيف المرشح

1

- Attach the filter cleaning brush to the back of dust case.
- 附接濾網清潔刷至集塵盒的背面。
- Lắp chổi làm sạch bộ lọc vào phía sau hộp bụi.

قم بتركيب فرشاة تنظيف المرشح على خلفية علبة تجميع الغبار.

2

- Press the hook of filter cleaning brush until a sound “click”.
- 按下濾網清潔刷之掛勾直到聽到“喀喀”聲為止。
- Nhấn móc của chổi làm sạch bộ lọc cho đến khi nghe tiếng “cách”.

اضغط على مشبك فرشاة تنظيف المرشح إلى أن يصدر صوت "طقطقة".

Direction:

Please tightly push the filter cleaning brush into holder in the back of dust case because it may drop during operation.

注意:

濾網清潔刷可能在操作期間掉落，因此請牢牢推入集塵盒背面之支座。

Hướng dẫn:

Vui lòng ấn chặt chổi làm sạch bộ lọc vào phía sau hộp bụi vì nó có thể rơi ra trong khi vận hành.

ملاحظة:

يرجى دفع فرشاة تنظيف المرشح بإحكام في الحامل الموجود بخلفية علبة تجميع الغبار لتفادي احتمالية سقوطها أثناء التشغيل.

How to Wash the Motor Guard Filter / 如何清潔馬達防護濾網 / Cách rửa bộ lọc bảo vệ động cơ / كيفية غسل مرشح حماية المحرك

1

- Pull up the Dust Case then remove the Filter.
- 拉起集塵盒，接著取出濾網。
- Kéo khoang chứa bụi lên, sau đó tháo bộ lọc ra.

اسحب وعاء الغبار لأعلى ثم قم بإزالة المرشح.

2

- Rinse the filter with water and hang in the shade to dry.
- 用水沖洗濾網，在陰涼處將其晾乾。
- Rửa sạch bộ lọc bằng nước và treo trong bóng râm cho khô.

اغسل المرشح بالماء ثم اتركه معلقاً في الظل حتى يجف.

Caution:

Make sure to assemble all the filter's parts. Otherwise, the machine might be damaged.

注意事項:

確定過濾器所有零件皆已組裝完成，否則可能損壞機器。

Chú ý:

Đảm bảo lắp ráp tất cả các linh kiện của bộ lọc. Nếu không, máy có thể bị hư hỏng.

تنبيه:

احرص على تركيب جميع أجزاء المرشح وإلا ستعرض المكنسة للتلف.

How to Attach the Dust Case / 如何附接集塵箱 / Cách lắp hộp bụi / كيفية تركيب علبة تجميع الغبار

Note

- To prevent operation without the dust case attached, the upper cover does not close if the dust case is not inserted all the way.
- 為了防止在未附接集塵盒的情況下操作，若集塵盒未整個插入，上蓋便不會閉合。
- 在未來將集塵盒完全插入的情況下勉強按下蓋，可能會損壞上蓋。此外，若您在這種狀態下操作本體，集塵盒附近可能會發出不正常的“蜂鳴”聲。請將集塵盒牢牢地完全插入。

注

- Để tránh việc vận hành mà không có hộp bụi gắn vào, nắp trên sẽ không đóng nếu hộp bụi không được chèn vào hết mức.
- Dùng lực nhấn nắp trên xuống mà không chèn hộp bụi vào hết mức có thể gây ra hư hỏng cho nắp trên. Ngoài ra, nếu bạn vận hành thân máy trong trạng thái đó, có thể nghe thấy tiếng “vù vù” bất thường phát ra ở xung quanh hộp bụi. Gắn chặt hộp bụi vào hết mức.

Lưu ý

- لمنع التشغيل بدون وجود علبة تجميع الغبار في مكانها، لن تتمكن من إغلاق الغطاء العلوي إذا لم تكن علبة تجميع الغبار مركبة بشكل صحيح داخل المكنسة.
- الضغط بقوة على الغطاء العلوي بدون إدخال علبة الغبار بالكامل في مكانها قد يؤدي إلى تلف الغطاء العلوي. علاوة على هذا، إذا قمت بتشغيل المكنسة في هذه الحالة، سوف تستمع إلى صوت "أزيز" يصدر من موضع علبة تجميع الغبار. احرص على إحكام إدخال علبة تجميع الغبار بالكامل في مكانها.

ملحظة

منع التشغيل بدون وجود علبة تجميع الغبار في مكانها، لن تتمكن من إغلاق الغطاء العلوي إذا لم تكن علبة تجميع الغبار مركبة بشكل صحيح داخل المكنسة.

الضغط بقوة على الغطاء العلوي بدون إدخال علبة الغبار بالكامل في مكانها قد يؤدي إلى تلف الغطاء العلوي. علاوة على هذا، إذا قمت بتشغيل المكنسة في هذه الحالة، سوف تستمع إلى صوت "أزيز" يصدر من موضع علبة تجميع الغبار. احرص على إحكام إدخال علبة تجميع الغبار بالكامل في مكانها.

Put to the back
放到背面
Đặt vào phía sau
قم بدفعه للخلف

Click
喀喀聲
Nhấn vào
طقطقة

Upper Cover
上蓋
Nắp trên
الغطاء العلوي

Dust Case
集塵盒
Hộp bụi
علبة تجميع الغبار

How to Clean the Vacuum Cleaner Body / 如何清潔真空吸塵器本體 / Cách vệ sinh thân máy hút bụi / كيفية تنظيف هيكل المكنسة الكهربائية

Caution:

Do not wash the cleaner with benzene, thinner and detergent, it may cause color change and transformation.

注意事項:

請勿用苯、稀釋劑和清潔劑清洗吸塵器，否則會導致顏色改變和變形。

Chú ý:

Không rửa máy hút bằng benzen, chất pha loãng và chất tẩy rửa, nó có thể gây đổi màu và biến dạng.

تنبيه:

لا تنظف المكنسة الكهربائية بالبنزين أو مرقق الطلاء أو المنظفات الصناعية، فقد يؤدي هذا إلى تغيير الطلاء وتشويه الجهاز.

Wipe with a soft cloth soaked with water.

用蘸有清水的軟布進行擦拭。

Lau sạch bằng vải mềm nhúng nước.

امسح باستخدام قطعة قماش ناعمة مبللة بالماء.

الملحقات والتد

Release Button
釋放鈕
Nút nhả
زر التحرير

Storage Hook
貯藏勾
Móc giữ
مشبك التخزين

Carrying Handle
手提握把
Tay cầm vận chuyển
مقبض المكنسة

Hose Inlet
進氣軟管
Cửa vào ống
مدخل الخرطوم

Grip Handle / 夾緊把手 / Tay nắm / مقبض تحكم

Power Control Button / 動力控制鈕 / Nút điều khiển công suất máy / زر التشغيل

Zoom Pipe Trigger / 縮放管扳機 / Bộ nhà ống kéo dài / زناد أنبوب الإطالة

Power Plug
電源插頭
Phích cắm điện
قابس الكهرباء

Power Cord
電源線
Dây nguồn
سلك التيار

Wheel
機輪
Bánh xe
عجلات

Cord Rewind Pedal
電線回捲板
Pédan thu dây
دواسة تجميع السلك

On/Off Switch
開啟/關閉開關
Công tắc Bật/Tắt
مفتاح التشغيل/الايقاف

Exhaust Filter
排氣濾網
Bộ lọc khí xả
مرشح العادم

Dust Case / 集塵盒 / Hộp bụi / علبة تجميع الغبار

Filter Cover
濾網蓋
Nắp bộ lọc
غطاء المرشح

Filter
濾網
Bộ lọc
فلتر

Cyclone Cylinder Filter
氣旋汽缸濾網
Bộ lọc xi-lanh xoáy
مرشح الأسطوانة المخروطية

Base / 基座 / Đế / القاعدة

Cyclone Case / 氣旋箱
Hộp xi-lanh / الهيكل المخروطي

Dust Case Lid
集塵盒蓋
Nắp hộp bụi
الغطاء السفلي لعلبة تجميع الغبار

Cap Button
帽鈕
Nút
زر الغطاء

Handle
控制桿
Tay cầm
مقبض

Slide Piece
滑片
Miếng trượt
الجزء المنزلق

Cleaning Brush
清潔刷
Chổi làm sạch
فرشاة التنظيف

Product illustration is for Model CV-SC230V / 型號 CV-SC230V 的產品圖示

Minh họa sản phẩm dành cho Mẫu CV-SC230V / CV-SC230V

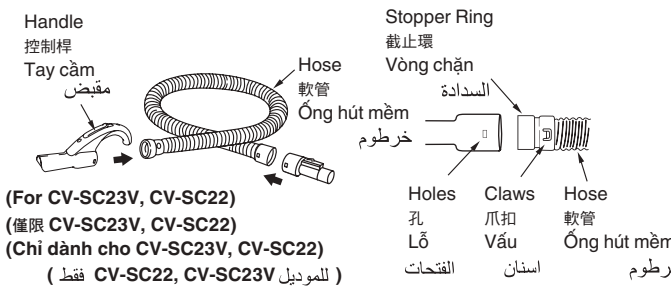
صورة المنتج التوضيحية خاصة بالموديل CV-SC230V / CV-SC230V

/ Phụ tùng / الملحقات

One-Touch Swivel Brush 一觸式旋轉刷 Chổi xoay một chạm فرشاة تدور على محور بلمسة زر واحدة (For CV-SC230V, CV-SC220V) (僅限 CV-SC230V, CV-SC220V) (Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V) (للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)	Dusting Brush 除塵刷 Chổi hút xoay فرشاة تنقية الغبار (For CV-SC23V, CV-SC22) (僅限 CV-SC23V, CV-SC22) (Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22) (للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)	Grip Handle 夾緊把手 Tay nắm مقبض تحكم (For CV-SC23V, CV-SC22) (僅限 CV-SC23V, CV-SC22) (Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22) (للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)	Joint Pipe 接管 Ống nối أنبوب توصيل متصلة (For CV-SC23V, CV-SC22) (僅限 CV-SC23V, CV-SC22) (Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22) (للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)
Electric Fabric Beat Head 電動拍打床褥吸頭 Đầu hút và đập vải chạy bằng điện رأس تنفيض الأقمشة الوبرية (For CV-SC230V Only) (僅限 CV-SC230V) (Chỉ dành cho CV-SC230V) (للموديل CV-SC230V فقط)	Fabric Beat Head 拍打床褥吸頭 Đầu hút và đập vải رأس تنظيف الأقمشة (For CV-SC220V, CV-SC23V, CV-SC22) (僅限 CV-SC220V, CV-SC23V, CV-SC22) (Chỉ dành cho CV-SC220V, CV-SC23V, CV-SC22) (للموديل CV-SC22, CV-SC23V, CV-SC220V فقط)	Crevice Nozzle 縫隙吸塵管 Đầu hút khe فوهة تنظيف الشقوق (For CV-SC230V, CV-SC220V) (僅限 CV-SC230V, CV-SC220V) (Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V) (للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)	(For CV-SC23V, CV-SC22) (僅限 CV-SC23V, CV-SC22) (Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22) (للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

How to Assemble the Hose / 安裝軟管的方法 /
CÁCH LẮP RÁP ỐNG / كيفية تجميع الخرطوم

- The hose and joint pipe are packed individually. To put them together, insert the handle into the hose until the claws of the stopper ring click into the holes.
- 軟管和接管上單獨組裝的。若要將它們安裝在一起，請將控制桿插入軟管內，直至截至環的爪扣卡一聲進入孔內。
- Ống và đầu nối được đóng gói riêng lẻ. Để lắp với nhau, chèn Tay cầm vào ống cho đến khi vấu của vòng cữ chặn khớp vào các lỗ.
- الخرطوم وأنبوب التوصيل منفصلان بداخل العبوة. لتجميعهما معًا، أدخل المقبض في الخرطوم إلى أن تسمع صوت أسنان حلقة السدادة التي تشير إلى دخولها في الفتحات المخصصة لها.



How to Attach the Hose to the Cleaner / 將軟管安裝至吸塵器的方法 /
CÁCH LẮP ỐNG VÀO MÁY HÚT BỤI / كيفية تركيب الخرطوم بالمكنسة الكهربائية

- Insert the joint pipe into the hose inlet of the cleaner.
- When you remove the hose from the cleaner, pull the joint pipe while pressing the button.
- 將接管插入吸塵器的進氣軟管內。
- 如果要從吸塵器上拆除軟管，請在按住夾扣的同時拉動接管。
- Lắp ống nối vào cửa vào ống của máy hút bụi.
- Khi bạn tháo ống khỏi máy hút bụi, kéo ống nối trong khi nhấn nút.
- أدخل أنبوب التوصيل في مدخل الخرطوم بالمكنسة الكهربائية.
- عندما تقوم بإزالة الخرطوم من المكنسة، اسحب أنبوب التوصيل أثناء الضغط على القبط.



How to Attach the Smart Head, One-Touch Swivel Brush and One-Touch Zoom Pipe

如何附接智慧頭、單觸活節刷及單觸縮放管

CÁCH LẮP ĐẦU HÚT THÔNG MINH, CHỖI XOAY MỘT CHẠM VÀ ỐNG KÉO DÀI MỘT CHẠM

كيفية تركيب الرأس الذكي والفرشاة التي تدور على محور بلمسة زر وأنبوب الإطالة بلمسة زر

- Connect the one touch swivel brush, one touch zoom pipe and the head to each other.
- Adjust and extend the one touch zoom pipe to its desired length while pressing the slide knob.
- Or, move grip handle up and down by pulling the zoom pipe trigger while the head is fixed by a foot.
- Press the buttons to remove the one touch zoom pipe, one touch swivel brush and the head.
- 將單觸活節刷、一觸式伸縮管、以及頭互相連接。
- 按下滑鈕的同時，調整並延伸這一觸式伸縮管至其所欲長度。
- 或者，在以腳固定頭的同時，拉縮放管扳機上下移動握柄把手。
- 按下按鈕以移除這一觸式伸縮管、一觸式旋轉刷、以及這個頭。
- Nối chổi xoay một chạm, ống kéo dài một chạm và đầu hút vào với nhau.
- Điều chỉnh và nối ống kéo dài một chạm theo chiều dài mong muốn trong khi nhấn nút trượt.
- Hoặc, di chuyển tay nắm lên xuống bằng cách kéo bộ nhà ống kéo dài trong khi đầu hút được cố định bằng chân.
- Nhấn nút để tháo ống kéo dài một chạm, chổi xoay một chạm và đầu hút.

- قم بتوصيل الفرشاة التي تدور بلمسة زر وأنبوب الإطالة بلمسة زر والرأس معًا.
- قم بضبط وتعديل طول أنبوب الإطالة حسب الطول الذي تريده أثناء الضغط على مقبض الانزلاق.
- أو، حرك مقبض التحكم لأعلى ولأسفل بواسطة سحب رافعة أنبوب الإطالة أثناء تثبيت الرأس بإحدى القدمين.
- اضغط على الأزرار لإزالة أنبوب الإطالة والفرشاة التي تدور على محور الرأس.

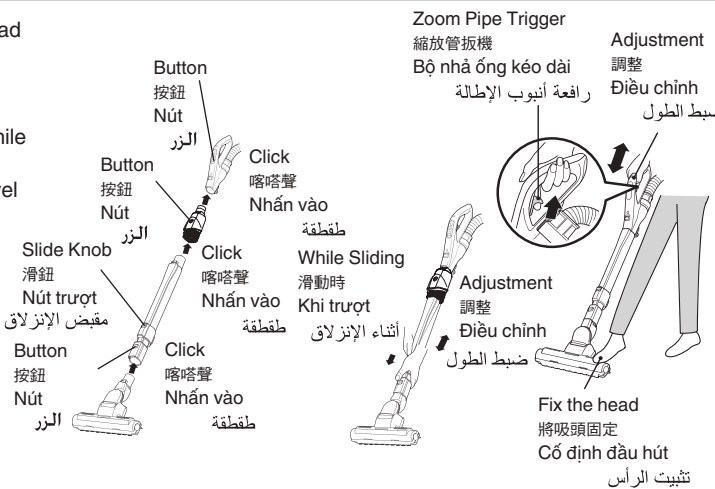
Caution: One touch zoom pipe may be shortened if the slide knob slides or the zoom pipe trigger is pulled during use.

注意事項: 使用期間若滑鈕滑動或拉縮放管扳機，可能會縮短單觸縮放管。

Chú ý: Ống kéo dài một chạm có thể được rút ngắn nếu nút trượt trượt đi hoặc kéo bộ nhà ống kéo dài trong quá trình sử dụng.

- يمكن تقصير أنبوب الإطالة إذا ما تم تحريك مقبض الانزلاق أو سحب رافعة أنبوب الإطالة أثناء الاستخدام.

تنبيه:



How to Attach the Multi Angle Head / 如何附接多角度吸頭 / CÁCH LẮP ĐẦU HÚT ĐA GÓC / كيفية تركيب الرأس متعدد الزوايا

- Press down the lock button of the head and push into the pipe till it clicks into the lock socket.
- To remove, press down the lock button and pull out from the telescopic pipe.
- 按下頭之鎖定鈕並將管子推入直到卡入鎖座。
- 若要移除，請按下鎖定鈕並從伸縮管拉出。
- Nhấn nút khóa của đầu hút và đẩy vào ống sao cho khớp vào khe khóa.
- Để tháo, nhấn nút khóa xuống và kéo ra khỏi Ống Hút Kéo Dài.

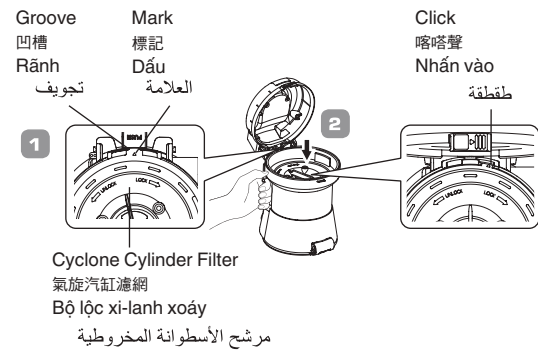
- اضغط على زر تثبيت الرأس وادفعها داخل الأنبوب ستسمع صوتًا يشير إلى ثباتها بداخل التجويف المخصص.
- لنزع الرأس، اضغط على زر التثبيت ثم اسحبها من أنبوب التظويل التليسكوبي.



(For CV-SC23V, CV-SC22) / (僅限CV-SC23V, CV-SC22) / (Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22) / (للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

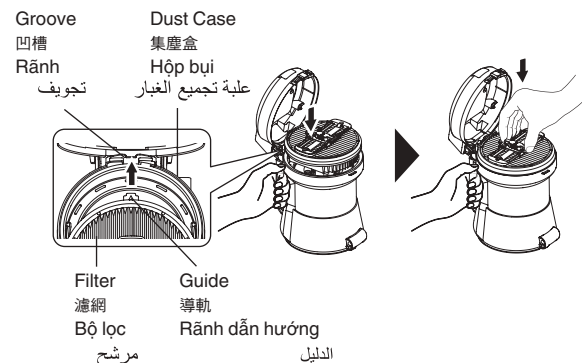
How to Assemble the Cyclone Cylinder Filter / 如何組裝氣旋汽缸濾網 / Cách tháo rời Bộ lọc xi-lanh xoay / كيفية تركيب مرشح الأسطوانة المخروطية

- Insert the cylinder filter to the dust case by set the mark ▲ to the groove of the dust case.
- Push the filter downward.
- Turning filter to "LOCK" follow the arrow direction until sound click.
- 將標記 ▲ 設定至集塵盒之凹槽以將汽缸濾網插至集塵盒。
- 將濾網向下推。
- 順著箭頭方向將濾網轉至“鎖定(LOCK)”直到出現喀嗒聲為止。(將標記 ▲ 設定至集塵盒之凹槽以將汽缸濾網插至集塵盒。)
- Cắm bộ lọc xi-lanh xoay vào hộp bụi bằng cách đặt dấu ▲ vào rãnh hộp bụi.
- Đẩy bộ lọc xuống dưới.
- Xoay bộ lọc sang vị trí “KHÓA” theo hướng mũi tên cho đến khi nghe tiếng cách.
- (Cắm bộ lọc xi-lanh xoay vào hộp bụi bằng cách đặt dấu ▲ vào rãnh hộp bụi.)
- أدخل مرشح الأسطوانة في وعاء الغبار مع محاذاة العلامة ▲ بالتجويف الموجود على وعاء الغبار.
- ادفع المرشح لأسفل.
- قم بتحريك المرشح إلى الوضع "LOCK" متبّعًا اتجاه السهم إلى أن تسمع صوت "طققة".
- (أدخل مرشح الأسطوانة في وعاء الغبار مع محاذاة العلامة ▲ بالتجويف الموجود في وعاء الغبار.)

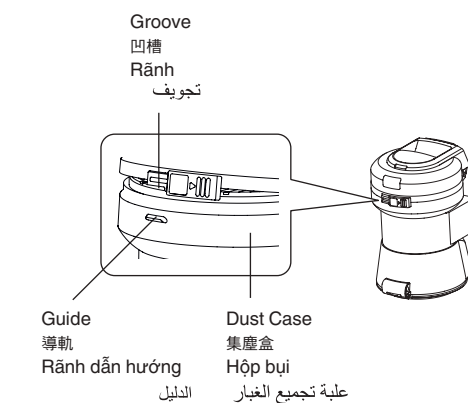


How to Assemble the Filter / 如何組裝濾網 / Cách tháo rời bộ lọc / كيفية تركيب المرشح

- Put the filter into the slot of the dust case.
將濾網推入集塵盒之槽口。
Đặt bộ lọc vào khe hộp bụi.
- Close the filter cover.
閉合濾網蓋。
Đóng nắp bộ lọc.
- ضع المرشح في فتحة علبة تجميع الغبار.
- أغلق غطاء المرشح.



- Fix the filter cover down to the slot of filter cover with the guide on dust case, make sure that it is placed firmly.
順著集塵盒之導件將濾網蓋向下固定至濾網蓋之槽口，請確認有牢牢安置。
- Cố định nắp bộ lọc vào khe của nắp bộ lọc với hướng dẫn trên hộp bụi, hãy chắc chắn rằng nó được đặt thật chặt.
- قم بتثبيت غطاء المرشح لأسفل في الفتحة الخاصة به مستخدمًا العلامة الإرشادية الموجودة على علبة تجميع الغبار، احرص على إحكام وضعه في مكانه.
- Press the filter cover and slide the slide piece to lock in the direction of the arrow.
順著箭頭方向按下濾網蓋並使滑片滑動以鎖定。
- Nhấn nắp đây bộ lọc và trượt miếng trượt theo hướng mũi tên để khóa.
- اضغط على غطاء المرشح وقم بتحريك الجزء المنزلق لتثبيته في اتجاه السهم.



Caution: Make sure to assemble all the filter's parts. Otherwise, the machine might be damaged.

注意事項: 確定過濾器所有零件皆已組裝完成，否則可能損壞機器。

Chú ý: Đảm bảo lắp ráp tất cả các linh kiện của bộ lọc. Nếu không, máy có thể bị hư hỏng.

احرص على تركيب جميع أجزاء المرشح وإلا ستعرض المكنسة للتلف.

تنبيه:

Maintenance / 維護 / Bảo trì / الصيانة

How to Clean the Cyclone Cylinder Filter / 如何清潔氣旋汽缸濾網 / Cách vệ sinh bộ lọc xi-lanh xoáy / كيفية تنظيف مرشح الأسطوانة المخروطية

1

- Turn the cyclone cylinder filter to “Unlock” following the arrow and pull the filter upward.
- 請順著箭頭將氣旋汽缸濾網轉到“解鎖”，然後上拉濾網。
- Xoay bộ lọc xi-lanh xoáy để “Mở khóa” theo mũi tên và kéo bộ lọc lên trên.
- قم بتحريك مرشح الأسطوانة المخروطية إلى الوضع “Unlock” متبعًا اتجاه السهم ثم اسحب المرشح لأعلى.

Note

As dust may spill during maintenance, use the newspaper etc. to catch dust.

注

保養期間若可能漏出灰塵，請用報紙等捕集灰塵。

Lưu ý

Vì bụi có thể rơi xuống trong khi bảo trì, hãy sử dụng báo, v.v... để lót giữ bụi lại.

ملاحظة

نظرًا لاحتمالية سقوط الغبار أثناء الصيانة، فاستخدم ورق الصحف أو ما شابه لتجميعه.

Unlock

解鎖

Mở khóa

إلغاء القفل

Lock

鎖

Khóa

قفل

Cyclone Cylinder Filter

氣旋汽缸濾網

Bộ lọc xi-lanh xoáy

مرشح الأسطوانة المخروطية

2

- Wash the cyclone cylinder filter and clean with the filter brush.
- 清洗氣旋汽缸濾網並用濾網刷清潔。
- Rửa sạch bộ lọc xi-lanh xoáy và vệ sinh bằng chổi bộ lọc.
- إغسل مرشح الأسطوانة المخروطية ونظفه باستخدام فرشاة المرشح.

Please wash the inside of the lid by tilting in the direction of the arrow.

If there is dust stuck inside and hard to clean please remove the cyclone case and wash.

請順著箭頭方向傾斜以清洗蓋子內側。

若裡面有灰塵貼附而且難以清潔，請移除氣旋箱並且清洗。

Hãy rửa bên trong nắp bằng cách nghiêng theo hướng mũi tên.

Nếu có bụi dính bên trong và khó làm sạch hãy tháo hộp bụi ra rồi rửa.

يرجى غسل الجزء الداخلي من الغطاء السفلي بواسطة تحريكه في اتجاه السهم.

إذا كان هناك أتربة عالقة في الداخل ويصعب تنظيفها، فإرجى إزالة الهيكل المخروطي وغسله.

Warning:

After washing, let the cyclone cylinder filter dry up in the shade before use.

警告:

清洗之後，使用前請先讓氣旋汽缸濾網在陰暗處變乾。

Cảnh báo:

Sau khi rửa, để bộ lọc xi-lanh xoáy khô trong bóng mát trước khi sử dụng.

تحذير:

بعد غسله، اترك مرشح الأسطوانة المخروطية ليجف في الظل قبل استخدامه.

If dust and threads get tangled around the core of cyclone cylinder filter, use scissors to cut and pull them out.

若灰塵及布料纖維纏住旋風渦卷濾網的核心，請用剪刀將纏繞的纖維剪開並拉出。

Nếu bụi bám và sợi chỉ bị rối xung quanh lõi của bộ lọc xi lanh xoáy, dùng kéo cắt và kéo chúng ra.

إذا علقت الأتربة والخيوط وتشابكت حول محور مرشح الأسطوانة المخروطية، فاستخدم مقص لقصها وإزالتها.

Scissors

剪刀

Kéo

مقص

Warning:

Be careful while using scissors. Filter cloth might be severed, causing dust to get inside the motor and damage the machine.

警告:

請小心使用剪刀。濾布可能會破裂而導致灰塵侵入馬達並損壞吸塵器。

Cảnh báo:

Cẩn thận khi sử dụng kéo. Vải lót trong bộ lọc có thể bị cắt đứt, điều này sẽ làm bụi rơi vào trong máy và làm hỏng máy.

تحذير:

يجب توخي الحذر أثناء استخدام المقص. قد ينقطع قماش المرشح، مما يؤدي إلى وصول الأتربة إلى داخل المرشح وتلف المكنسة الكهربائية.

How to Clean the Dust Case Assy / 如何清潔集塵盒總成 / Cách vệ sinh hộp bụi Assy / كيفية تنظيف مجموعة علب تجميع الغبار

To clean thoroughly by removing the inner cyclone case. 移除內氣旋箱才能徹底清潔。
Làm sạch triệt để bằng cách tháo hộp xoáy bên trong ra. 彻底清洁通过取出内部旋风盒。
التنظيف جيدًا من خلال إزالة الهيكل المخروطي الداخلي.

1

- Removing the cyclone case.
- 移除氣旋箱
- Tháo hộp xoáy.
- إزالة الهيكل المخروطي.

2

- Assemble the cyclone case.
- 組裝氣旋箱。
- Tháo rời hộp xoáy.
- تجميع الهيكل المخروطي.

Turn the cyclone case by set mark ▲ to “UNLOCK” follow the arrow and pull out.

請藉由設定標記▲順著箭頭將氣旋箱轉到“解鎖”並且拉出。

Xoay hộp xoáy bằng cách đặt dấu ▲ thành “MỞ KHÓA” theo mũi tên và kéo ra.

قم بتدوير الهيكل المخروطي من خلال وضع العلامة ▲ على الوضع “UNLOCK” متبعًا اتجاه السهم ثم اسحبه للخارج.

Cyclone Case

氣旋箱

Hộp xi-lanh

الهيكل المخروطي

Mark

標記

Dấu

العلامة

Cyclone Cylinder Filter Mark

氣旋汽缸濾網標記

Dấu trên bộ lọc xi-lanh xoáy

علامة مرشح الأسطوانة المخروطية

Cyclone Case Mark

氣旋箱標記

Dấu trên hộp xoáy

علامة الهيكل المخروطي

Accessories and Preparation Before Use / 附件和用前準備 / Phụ tùng và chuẩn bị trước khi sử dụng / الملحقات والتحضير قبل الاستعمال

How to Connect the Grip Handle to the Telescopic Pipe

如何將握柄把手連接至伸縮管

Cách nối tay nắm vào Ống Hút Kéo Dài

كيفية توصيل مقبض التحكم بأنبوب التطويل التليسكوبي

(For CV-SC23V, CV-SC22)

(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)

(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)

(للموديل CV-SC22 ,CV-SC23V فقط)

Handle

控制桿

Tay cầm

مقبض

Telescopic Pipe

伸縮管

Ống Hút Kéo Dài

أنبوب التطويل التليسكوبي

Twist Tightly

擰緊

Vặn thật chặt

قم باللف بإحكام

Insert the Mains Plug Into a Socket

將電插頭插入插座

Cắm phích cắm chính vào ổ cắm

إدخال قابس الطاقة في مقبس التيار الكهربائي

Socket

插座

Ổ cắm

مقبس التيار الكهربائي

Caution:

The cleaner should be unplugged from the mains when not in use.

注意事項:

不使用吸塵器時，應該從主電源插座內拔下電源插頭。

Chú ý:

Phải rút phích cắm máy hút bụi khỏi nguồn điện khi không sử dụng.

تنبيه:

يجب فصل المكنسة عن التيار الكهربائي في حالة عدم استخدامها.

How to Store the Accessories / 配件的存儲方法 / Cách thức cất giữ các phụ kiện / كيفية تخزين الملحقات

Fit the dusting brush and the crevice nozzle on the tool holder of the telescopic pipe.

When you remove the dusting brush and the crevice nozzle, pull the dusting brush and the crevice nozzle toward the direction of arrow.

在伸縮管之工具支座上裝配除塵刷及縫隙吸嘴。

若要拆除除塵刷和縫隙吸塵，請朝箭頭所示的方向拉動縫隙吸管。

Lắp chổi bụi và đầu hút khe vào giá đỡ dụng cụ của Ống Hút Kéo Dài.

Khi tháo chổi bụi và đầu hút khe, kéo chổi bụi và đầu hút khe về phía hướng của mũi tên.

Dusting Brush

除塵刷

Chổi hút xoáy

فرشاة تنقية الغبار

Crevice Nozzle

縫隙除塵管

Đầu hút khe

فوهة تنظيف الشقوق

Tool Holder

工具支座

Giá đỡ dụng cụ

حامل الأدوات

(For CV-SC23V, CV-SC22) / (僅限 CV-SC23V, CV-SC22) / (Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22) / (للموديل CV-SC22 ,CV-SC23V فقط)

Smart Head Monitor / 智能電動吸頭監測器 / Màn hình đầu hút thông minh / مؤشر الرأس الذكي

The Smart Head Monitor lights up in red while the body is in operation.

智能電動吸頭監測器在本體操作時亮紅燈。

Màn hình đầu hút thông minh sẽ sáng đèn màu đỏ trong khi thân máy đang vận hành.

بضيء مؤشر الرأس الذكي باللون الأحمر عندما تكون المكنسة قيد التشغيل.

Smart Head Monitor

智能電動吸頭監測器

Màn hình đầu hút thông minh

مؤشر الرأس الذكي

(For CV-SC230V, CV-SC220V)

(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)

(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)

(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

When Smart Head starts to operate, the Smart Head Monitor will light up in the order of green → orange → red colors, which means the machine operates regularly.

The Smart Head Monitor does not light up while the rotation of the rotary brush is stopped by the “Auto Drive Mode Off/On” switch.

The Smart Head Monitor does not light up while the protection device of the head is in operation.

智能電動吸頭吸頭開始運作時，智能電動吸頭吸頭監視燈的亮燈顏色依序為綠、橙、紅色，這表示機器運作正常。

旋轉刷之轉動藉由“自動驅動模式關／開”開關而停止時，智能電動吸頭監測器未亮燈。

當吸頭之保護裝置操作時，智能電動吸頭監測器未亮燈。

Khi Đầu Thông minh bắt đầu hoạt động thì Bộ điều chỉnh của Đầu Thông minh sẽ sáng lên theo trình tự màu xanh lá cây → màu cam → màu đỏ, điều này có nghĩa là máy đang hoạt động bình thường.

Màn hình đầu hút thông minh không sáng đèn trong khi vòng quay chổi xoay bị dừng lại do công tắc “Chế độ Truyền động Tự động Tắt/Bật”.

Màn hình đầu hút thông minh không sáng đèn khi thiết bị bảo vệ của đầu hút đang vận hành.

عندما يبدأ الرأس الذكي في العمل، سيضيء مؤشر الرأس الذكي باللون الأخضر ثم البرتقالي ثم الأحمر بنفس هذا الترتيب وهو ما يعني أن الجهاز يعمل كما ينبغي بدون مشكلات.

لا يضيء مؤشر الرأس الذكي عند إيقاف حركة الفرشاة الدوارة بواسطة مفتاح "تشغيل/إيقاف وضع الحركة التلقائي".

لا يضيء مؤشر الرأس الذكي عندما يكون جهاز حماية الرأس قيد التشغيل.

Caution:

When the foreign objects are stuck inside the head, and the head is pressed against the floor/carpet too firmly, the rotary brush will stop automatically to protect the motor in the head from overheating. Turn off the power and remove the foreign objects from the rotary brush.

注意事項:

當異物貼附於頭之裡面、並且頭壓到地板／地毯太牢時，旋轉刷會自動停止以防頭內馬達過熱。關閉電源並將異物移除離旋轉刷。

Chú ý:

Khi các ngoại vật bị mắc kẹt bên trong đầu hút, và đầu hút bị nhấn xuống sàn/thảm quá chặt, chổi xoay sẽ tự động dừng lại để bảo vệ động cơ trong đầu hút khỏi quá nhiệt. Tắt máy và lấy ngoại vật ra khỏi chổi xoay.

تنبيه:

عندما تعلق أشياء غريبة بداخل الرأس، بينما الرأس مضغوطًا بقوة على الأرضية/السجاد، سوف تتوقف الفرشاة الدوارة تلقائيًا لحماية المحرك الموجود في الرأس من ارتفاع درجة الحرارة. أوقف تشغيل المكنسة وقم بإزالة الأشياء الغريبة من الفرشاة الدوارة.

22

7

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

Power Control Button / 動力控制鈕 / Núť điều khiển công suất máy / زر التشغيل

To Adjust the Power

若要調整電源

Điều chỉnh công suất

ضبط قوة الشفط

- Every time the 'High/Low' button is pressed, the mode changes in this loop order: "High" > "Low".
- 每次按下 '高/低' 按鈕時，模式會按照下列順序循環改變： "高" > "低"。
- Mỗi lần nhấn nút 'Cao/Thấp', chế độ sẽ thay đổi theo thứ tự vòng lặp này: "Cao" > "Thấp".

- في كل مرة يتم فيها الضغط على الزر 'High/Low'، يتغير وضع التشغيل حسب الترتيب التالي: "High" > "Low".

High For thorough carpet cleaning
為了徹底清潔地毯
Để làm sạch thảm hoàn toàn
لتنظيف السجاد جيدًا

Low For flooring, etc. cleaning. When you want to clean quietly.
為了清潔地板等。當您想要安靜地清潔時。
Để làm sạch sàn, v.v... Khi bạn muốn làm sạch thật im lặng.
لتنظيف الأرضيات وما شابه. عندما ترغب في التنظيف بهدوء.

Standard For normal cleaning
為了正常清潔
Để làm sạch thông thường
للتنظيف العادي

- The rotation power of the rotary brush is switched according to the operation status of the body.
- 根據本體的操作狀態來切換旋轉刷之轉動功率。
- Công suất quay của chổi xoay được chuyển đổi theo tình trạng vận hành của thân máy.

- يتم ضبط قوة الدوران للفرشاة الدوارة وفقًا لوضع تشغيل المكنسة.

Caution: Risk of injury
Do not block the suction inlet and press the "High/Low" or "Standard" buttons. The hose may shrink suddenly and the cleaner body move jerk.

注意事項: 傷害的風險
請勿在擋住吸氣口的同時按下 "高/低" 或 "標準" 按鈕。軟管可能會突然收縮且吸塵器本體會急速移動。

Chú ý: Nguy cơ chấn thương
Không chặn cửa hút và nhấn nút "Cao/Thấp" hoặc "Tiêu chuẩn". Ống dẫn có thể co lại đột ngột và thân máy hút sẽ bị co giật.

احتمالية التعرض لإصابة
• لا تعيق مدخل الشفط وتضغط على الزر "High/Low" أو الزر "Standard". قد يتقلص طول الخرطوم فجأة وتتهز المكنسة بعنف.

تنبيه:

To Stop the Rotation of the Rotary Brush (Power Brush)

若要停止旋轉刷之轉動 (供電給刷子)

Ngừng vòng quay của chổi xoay (Chổi điện)

إيقاف دوران الفرشاة الدوارة

- Every time the button is pressed during operation, operation switches in this loop order: "Power brush off" > "Power brush on".
- 每次在操作期間按下按鈕時，操作會按照下列順序循環切換："關閉自動驅動模式電源" > "開啟自動驅動模式電源"
- Mỗi lần nhấn nút này trong khi vận hành, chế độ vận hành sẽ chuyển đổi theo thứ tự vòng lặp này: "Chổi điện tắt" > "Chổi điện bật".

- في كل مرة يتم فيها الضغط على الزر أثناء التشغيل، يتغير وضع التشغيل حسب الترتيب التالي: "إيقاف الفرشاة الدوارة" > "تشغيل الفرشاة الدوارة".

- The cleaner will not operate even if the "Auto Drive Mode Off/On" switch is pressed while the operation of the body is stopped. The Rotary brush will also not rotate.
- 裝置之操作停止時，按下 "自動驅動模式" 開關，吸塵器不會操作，旋轉刷亦不會轉動。
- Máy hút sẽ không vận hành ngay cả khi vừa nhấn công tắc "Chế độ Truyền động Tự động Tắt/Bật" vừa ngừng vận hành máy. Chổi xoay cũng sẽ không quay.

- لن تعمل المكنسة حتى إذا كان المفتاح "تشغيل/إيقاف وضع الحركة التلقائي" مضغوطًا بينما المكنسة في وضع الإيقاف عن العمل. ولن تدور الفرشاة الدوارة في هذه الحالة.

To stop the operation

若要停止操作

Ngừng vận hành

إيقاف التشغيل

- Press the "Power Off" switch.
- 按下 "關閉電源" 開關。
- Nhấn công tắc "Tắt máy".

- اضغط على المفتاح "Power Off".

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)

(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

Automatic Cord Rewind / 自動電線回捲 / Tự động cuộn dây điện / الملف التلقائي للسلك

- The power cord is stored neatly inside the cleaner using an automatic cord rewind. When cleaning is completed, unplug the mains and press the cord rewind pedal. The cord will automatically rewind.
- 使用自動反繞線器將電源線整齊地貯藏在吸塵器裡。完成清潔時，拔開市電並且按下反繞線盤。自動反繞線。
- Bộ phận tự động cuộn dây điện sẽ thu dây điện gọn gàng vào trong máy hút bụi. Khi hút bụi xong, rút phích điện ra, nhấn vào bàn đạp. Dây điện sẽ tự động cuộn lại.

- يتم تخزين سلك التوصيل بسلاسة في داخل المكنسة باستخدام دواسة تجميع السلك. عند الانتهاء من التنظيف، قم بفصل قابس الطاقة ثم اضغط على دواسة تجميع السلك. سيتم تجميع السلك تلقائيًا.

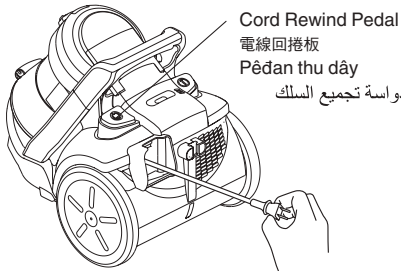
Direction: If the cord does not fully rewind, pull out in short length and press the pedal again. For smooth rewinding, turn the cord inlet toward the same direction as the cord pulled out.

注意: 若反繞線不完全，請稍微拉長後，再按一次腳盤。為了順利反繞，請將線入口轉向與拉出線同一方向。

Hướng dẫn: Nếu dây điện không cuộn hết vào máy, hãy kéo dây ra một đoạn và nhấn bàn đạp trở lại. Để việc cuộn dây được dễ dàng, hãy xoay dây điện về phía mà nó được kéo ra.

إذا لم يتم تجميع السلك بالكامل، اسحب جزءًا قصيرًا منه للخارج ثم اضغط على الدواسة مرة أخرى. لتجميع السلك بسلاسة، قم بوضع مدخل السلك في نفس اتجاه سحب السلك للخارج.

ملاحظة:



Cord Rewind Pedal

電線回捲板

Pedân thu dây

دواسة تجميع السلك

Maintenance / 維護 / Bảo trì / الصيانة

Filter Cleaning / 濾網清潔 / Vệ sinh bộ lọc / تنظيف المرشح

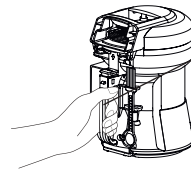
1

- Remove the filter cover.
- 移除濾網蓋。
- Tháo nắp bộ lọc.

- قم بإزالة غطاء المرشح.

- Hold the dust case handle.
- 握住集塵盒握把。
- Nắm tay cầm hộp bụi.

- أمسك مقبض علبة الغبار.



Dust Case Handle

集塵盒握把

Tay cầm hộp bụi

مقبض علبة الغبار

- Slide the slide piece to unlock.
- 滑動滑片以解鎖。
- Trượt miếng trượt để khóa.

- حرك الجزء المنزلق لوضع الفتح.



Slide Piece

滑片

Miếng trượt

الجزء المنزلق

- Open up the filter cover.
- 打開濾網蓋。
- Mở nắp bộ lọc lên.

- قم بفتح غطاء المرشح لأعلى.



Filter Cover

濾網蓋

Bộ lọc

غطاء المرشح

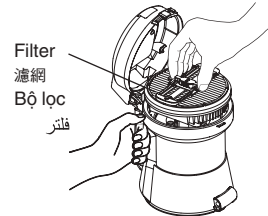
2

- Remove the filter.
- 移除濾網。
- Tháo bộ lọc.

- قم بإزالة المرشح.

- Lift up the filter for cleaning.
- 拿起濾網進行清潔。
- Nâng bộ lọc lên để vệ sinh.

- قم برفع المرشح للخارج لتنظيفه.



Filter

濾網

Bộ lọc

فلتر

Direction:

- When you remove the dust, in the clean filter please do not pound in the floor. It may cause damage.

注意:

- 當您移除灰塵時，在乾淨濾網裡，請勿敲打地板。這樣可能會造成損壞。

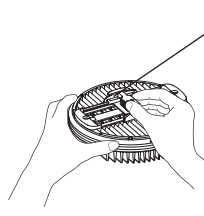
3

- Cleaning the dust in the filter.
- 清潔濾網裡的灰塵。
- Làm sạch bụi trong bộ lọc.

- تنظيف الأتربة الموجودة بالمرشح.

- Move the dust removal lever several times.
- 移動除塵桿數次。
- Di chuyển cần gạt bỏ bụi nhiều lần.

- قم بتحريك ذراع إزالة الأتربة عدة مرات.



Dust Removal Lever

除塵桿

Cần gạt bỏ bụi

ذراع إزالة الغبار

Hướng dẫn:

- Khi bạn loại bỏ bụi trong bộ lọc, xin đừng đập lên nhà sàn. Làm như vậy có thể gây hư hỏng.

- عند إزالة الغبار من المرشح، يرجى عدم الطرق به على الأرضية. قد يؤدي القيام بذلك إلى إتلافه.

ملاحظة:

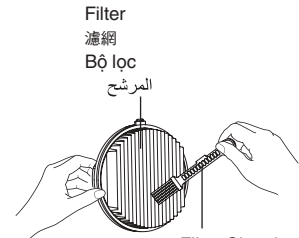
4

- Remove the dust.
- 移除灰塵。
- Loại bỏ bụi bẩn.

- إزالة الأتربة.

- Clean the gap of filter with the brush or water.
- 以刷子或水清潔濾網之空隙。
- Làm sạch nắp bộ lọc bằng chổi hoặc nước.

- قم بتنظيف فجوات المرشح باستخدام الفرشاة أو الماء.



Filter

濾網

Bộ lọc

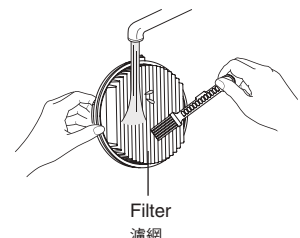
المرشح

Filter Cleaning Brush

過濾器清潔刷

Chổi vệ sinh bộ lọc

فرشاة تنظيف المرشح



Filter

濾網

Bộ lọc

المرشح

Direction:

- Do not use any other brush besides the attached.

注意:

- 除了附接者外，也請勿使用任何其它刷子。

Hướng dẫn:

- Làm sạch nắp bộ lọc bằng chổi hoặc nước.

- لا تستخدم أي فرشاة أخرى خلاف تلك المرفقة مع الجهاز.

ملاحظة:

Warning:

- After washing, let the filters dry up in the shade before use.

警告:

- 清洗之後，使用前請先讓濾網在陰暗處變乾。

Cảnh báo:

- Sau khi rửa, để bộ lọc xi-lanh khô trong bóng mát trước khi sử dụng.

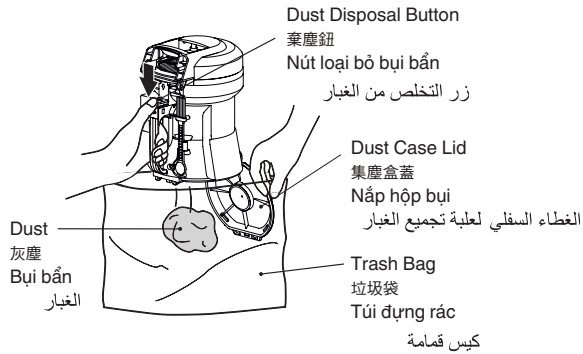
- بعد غسله، اترك المرشح ليجف في الظل قبل استخدامه.

تحذير:

Maintenance / 維護 / Bảo trì / الصيانة

Dust Removal / 除塵 / Loại bỏ bụi / إزالة الغبار

- 1
- Put the dust case into a large trash bag, face the dust case lid downward, and press the dust disposal button.
 - 將集塵盒放入大垃圾袋，集塵箱蓋面朝下，然後按下棄塵鈕。
 - Đặt hộp bụi vào túi đựng rác lớn, hướng nắp mặt hộp bụi nằm xuống, và nhấn nút loại bỏ bụi bẩn.
 - ضع وعبة تجميع الغبار في كيس قمامة كبير بحيث يكون الغطاء السفلي لأسفل، ثم اضغط على زر التخلص من الغبار.



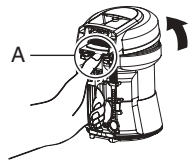
- Note
- If the dust does not easily fall out, shake the dust case by tapping the sides.
- 注
- 若灰塵無法輕易掉落，請輕拍側邊搖動集塵盒。
- Lưu ý
- Nếu bụi không dễ dàng rơi ra, hãy lắc hộp bụi bằng cách gõ các mặt bên.

إذا لم يسقط الغبار من العلية، قم بهز العلية بواسطة النقر على الجانبين.

- Warning:
- Risk of injury. While opening the filter cover, do not put your finger in the A position.
- Your hand may get pinched.
- 警告:
- 傷害的風險。打開濾網蓋時，請勿將您的手指放在A的位置。
- 您的手可能被夾到。
- Cảnh báo:
- Nguy cơ chấn thương. Trong khi mở nắp bộ lọc, không được đặt ngón tay của bạn ở vị trí A.
- Tay của bạn có thể bị kẹp.

احتمالية التعرض لإصابة. أثناء فتح غطاء المرشح، لا تضع إصبعك في المنطقة A.

- قد يتعرض إصبعك للقرص.



- 2
- Remove the filter cleaning brush attached to the side of the dust case.
 - 移除附接至集塵盒側邊的濾網清潔刷。
 - Tháo chổi làm sạch bộ lọc được gắn vào mặt bên của hộp bụi.
 - 2
 - Remove dust in the dust case with brush.
 - 以刷子移除集塵盒內的灰塵。
 - Loại bỏ bụi bẩn trong hộp bụi bằng chổi.
 - استخدم الفرشاة لإزالة الغبار الموجود في علية تجميع الغبار.



- Direction:
- Every time you remove dust from the dust case, also clean the filter.
- 注意:
- 每次您將灰塵移除集塵盒時，請順便清潔濾網。

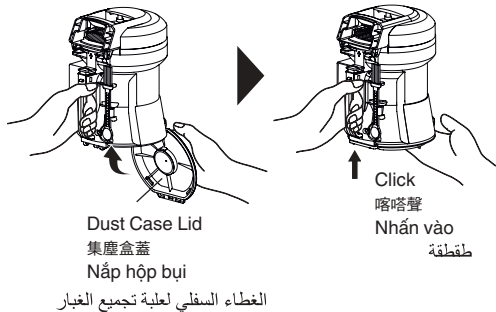
- Hướng dẫn:
- Mỗi lần bạn loại bỏ bụi từ hộp bụi, cũng nên làm sạch bộ lọc.

احرص على تنظيف المرشح في كل مرة تقوم فيها بإزالة الغبار من علية تجميع الغبار.

- Caution:
- Risk of injury.
- When you unintentionally vacuum sharp objects such as glass shards or pins. Be careful when performing maintenance.
- 注意事項:
- 傷害的風險。
- 當您不小心吸入諸如玻璃碎片或別針等尖銳物時。進行保養時請務必小心。
- Chú ý:
- Nguy cơ chấn thương.
- Khi bạn vô tình hút phải vật sắc nhọn như mảnh vỡ thủy tinh hoặc đinh. Hãy cẩn thận khi thực hiện bảo trì.

احتمالية التعرض لإصابة. عند شفط أجسام حادة مثل قطع الزجاج أو المسامير. يجب توخي الحذر عند القيام بالصيانة.

- 4
- Close the dust case lid. Check that the rubber packing is attached to dust case firmly.
 - 閉合集塵盒蓋。檢查橡膠包裝是否有牢牢附接至集塵盒。
 - Đóng nắp hộp bụi. Kiểm tra để lớp vỏ cao su được lắp chặt với hộp bụi.
 - 4
 - Close until you hear a "click" sound.
 - 閉合直到您聽到一聲“喀嗒”。
 - Đóng lại cho đến khi bạn nghe thấy tiếng "cách".



قم بإغلاق الغطاء السفلي لعلبة تجميع الغبار. تأكد من تركيب الحشوة (الجوان) المطاطية بإحكام على علية تجميع الغبار.

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

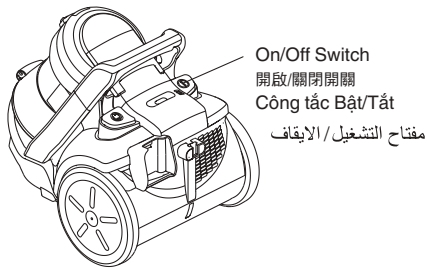
On/Off Switch / 開啟/關閉開關 / Công tắc Bật/Tắt / مفتاح التشغيل/الإيقاف

- Turn the cleaner on or off by pushing the on/off switch.
- 按開關，就可以開啟或關閉吸塵器電源。
- Mô-tơ máy được Bật/Tắt bằng cách thay đổi công tắc điện.
- يمكن تشغيل وإيقاف تشغيل المكنسة بواسطة دفع مفتاح التشغيل/الإيقاف.

- Direction:
- For CV-SC230V, CV-SC220V, if the hose is not connected to the body, on/off switch does not operate.
- 注意:
- 關於 CV-SC230V, CV-SC220V，若軟管未連接到本體，則開／關閉關不會動作。
- Hướng dẫn:
- Đối với CV-SC230V, CV-SC220V, nếu ống hút không được kết nối với máy, công tắc bật/tắt sẽ không hoạt động.

بالنسبة للموديل CV-SC230V والموديل CV-SC220V، إذا لم يكن الخرطوم متصلا بالمكنسة، فلن يعمل مفتاح التشغيل/إيقاف التشغيل.

ملاحظة:



Power Control on the Body / 本體之動力控制 / Điều khiển công suất trên máy / التحكم في التشغيل من هيكل المكنسة

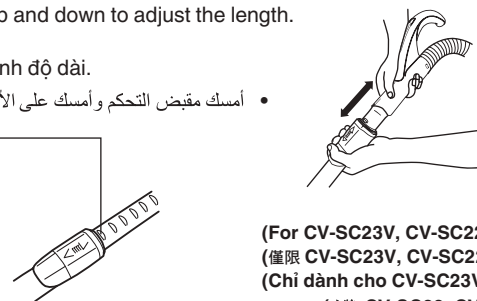
Position of the Slide Knob 滑鈕之位置 Vị trí của nút trượt وضعية مفبض الانزلاق	Operation 操作 Vận hành تشغيل	(For CV-SC23V only) (僅限 CV-SC23V) (Chỉ dành cho CV-SC23V) (للموديل CV-SC23V فقط)
Max to Medium 最大至中等 Tối đa đến trung bình أقصى إلى متوسط	- Suitable for cleaning the flat surface or the carpet. - 適用於清潔平坦表面或地毯。 - Thích hợp để làm sạch trên bề mặt phẳng hoặc thảm. • ملائم لتنظيف الاسطح المستوية و السجاد.	
Medium to Min 中等至最小 Trung bình đến tối thiểu متوسط إلى أدنى	- Suitable for cleaning the soft surface such as a curtain or a sofa. - 適用於清潔窗簾或沙發等柔軟表面。 - Thích hợp để làm sạch bề mặt mềm như màn che hoặc ghế sofa. • ملائم لتنظيف الاسطح اللينة كالستائر و الكنبات.	
On/Off 開/關 Bật/Tắt تشغيل/إيقاف تشغيل	- Always turn off the vacuum cleaner when it is not in use, and press the same switch once used to turn on the unit. - 不使用時，關閉吸塵機電源，按下當初開啟設備時使用的開關。 - Luôn tắt máy hút bụi khi không sử dụng, và nhấn công tắc một lần nữa để bật máy. • أوقف دائماً تشغيل المكنسة الكهربائية في حالة عدم استخدامها، واضغط على زر التشغيل مرة واحدة لتشغيل الجهاز.	

How to Adjust the Length of Telescopic Pipe / 如何調整伸縮管之長度 / Cách điều chỉnh chiều dài Ống Hút / كيفية تعديل طول الأنبوب التليسكوبي

- Hold the grip handle and grasp the telescopic pipe with another hand, move it up and down to adjust the length.
- 握住握柄把手並用另一隻手抓住伸縮管，經由上下移動來調整長度。
- Cầm tay nắm và nắm Ống Hút bằng tay còn lại, di chuyển lên xuống để điều chỉnh độ dài.
- أمسك مقبض التحكم وأمسك على الأنبوب التليسكوبي باليد الأخرى، حركها لأعلى ولأسفل لضبط الطول.

- Caution:
- Do not touch this area, while adjusting the length of telescopic pipe.
- 注意事項:
- 調節伸縮管長度時請勿接觸該區。
- Chú ý:
- Đừng chạm vào khu vực này khi đang điều chỉnh độ dài của ống hút.

لا تلمس هذه الرقعة أثناء ضبط طول الأنبوب التليسكوبي.



(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

How to Control the Suction Power / 如何控制空吸能力 / Cách kiểm soát lực hút / كيفية التحكم في قوة الشفط

- Suction pressure is reduced by moving the adjustment knob on the grip handle to expose a hole.
- The more the hole area is exposed, the lower the suction pressure is. Low suction pressure is recommended for cleaning curtains, blinds, delicate fabrics, etc.
- To decrease suction power, turn the adjustment knob so that the air could pass through the hole.
- 移動握柄把手上之調節旋鈕降低吸壓以曝露孔洞。
- 通氣孔暴露的面積越大，其吸壓力越低。
- 如欲降低吸力，請旋轉調整旋鈕讓空氣能夠通過開孔。
- Lực hút được giảm khi di chuyển núm điều chỉnh trên tay cầm để hở ra một lỗ.
- Khi lỗ hở ra càng rộng thì lực hút càng giảm. Nên điều chỉnh lực hút thấp khi vệ sinh màn cửa, rèm cửa, các loại vải mềm v.v...
- Để giảm lực hút, xoay núm điều chỉnh để không khí có thể đi qua lỗ.

يمكن خفض قوة الشفط بواسطة تحريك مفتاح الضبط الموجود على مقبض التحكم بحيث تظهر فتحة في الأنبوب.

- كلما زادت مساحة الفتحة، انخفضت قوة الشفط. يُوصى باستخدام قوة شفط منخفضة للتنظيف الأغطية و الستائر والأقمشة الخافتة وما شابه ذلك.
- لخفض قوة الشفط، قم بتدوير مفتاح الضبط بحيث يمكن للهواء المرور عبر الفتحة.



(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

How to Operate the Smart Head / 如何操作智慧頭 / Cách sử dụng đầu hút thông minh / كيفية استخدام الرأس الذكي

- You can do the cleaning by the operation method depending on the floor such as moving the head back and forth.
 - 您可藉由本操作方法進行清潔，端視地板而定，例如將吸頭前後移動。
 - Bạn có thể thực hiện vệ sinh bằng phương pháp vận hành tùy theo mặt sàn như là di chuyển đầu qua lại.
 - يمكنك القيام بالتنظيف من خلال اختيار طريقة التشغيل بناءً على الأرضية، على سبيل المثال تحريك الرأس للأمام والخلف.
- Do the cleaning moving the head back and forth. Dusts are suctioned well when pulling the head.
- When cleaning a new carpet for the first time, the cleaner may collect many loose threads.
 - 將吸頭前後移動來進行清潔。拉吸頭時，會妥善吸納灰塵。
 - 首次清潔新地毯時，吸塵器可能會吸進許多脫線。
- Thực hiện vệ sinh bằng cách di chuyển đầu hút qua lại. Bụi bẩn sẽ được hút rất tốt khi kéo đầu hút.
- Khi vệ sinh một tấm thảm mới lần đầu tiên, máy hút có thể gom nhiều vật xỏp.
- قم بالتنظيف من خلال تحريك الرأس للأمام والخلف. يتم شفط الأتربة على نحو جيد عند سحب الرأس.
- عند تنظيف سجادة جديدة لأول مرة، قد تقوم المكنسة بتجميع العديد من الخيوط الحرة.
- To prevent damage on the floor, move the head along the Joint of the flooring.
- If any dust remain on the floor when pulling the head toward, Suck them by lifting the head.
 - 為了防止損壞地板，請沿著地板接縫將頭移動。
 - 拉吸頭時，若地板留有任何灰塵，請將吸頭抬起以吸進灰塵。
 - Để tránh hư hại sàn nhà, hãy di chuyển đầu hút dọc theo các đoạn nối của sàn.
 - Nếu có bất kỳ bụi bẩn còn sót lại trên sàn nhà khi kéo đầu hút về trước, hãy hút chúng bằng cách nâng đầu hút lên.
- للحيلولة دون تلف الأرضية، حرك الرأس بمحاذاة الفواصل بين الأرضية.
- إذا تبقى أي غبار على الأرضية عند سحب الرأس للدخل، قم بشفطها من خلال رفع الرأس.

Warning:

Risk of injury.
Do not place the head on parts of your body (on top of your foot, etc.) when pulling the head.

- Your foot may be caught in the rotary brush.

警告:

傷害的風險。
拉吸頭時，請勿將頭放到您身體任何部位（您的腳上等）。

- 您的腳可能會被補集到旋轉刷內

Cảnh báo:

Nguy cơ chấn thương.
Không đặt đầu hút lên trên các bộ phận của cơ thể (trên đầu bàn chân của bạn, v.v...) khi kéo đầu hút.

- Chân của bạn có thể bị kẹt vào trong chổi xoay.

تحذير:

احتمالية التعرض لإصابة.
لا تضع الرأس على أجزاء من جسمك (فوق قدمك أو غير ذلك) عند سحب الرأس.
قد تعلق قدمك في الفرشاة الدوارة.

Caution:

Risk of damage to the floor.
During operation, do not keep the head in the same position.
Do not firmly press the head against the floor.

- The floor may be damaged especially when such as cypress or padded flooring* is used on the floor.
- These material may get easily damaged.
- *Padded flooring is flooring which vinyl chloride or the like is used on the cushioned surface.
- If dust gets tangled in the wheels, the wheels cannot rotate, which may cause wear and tear and floor damage.
- Periodically perform maintenance.
- If the brushes, wheels, rotary brushes, or roller are worn out, please consult with the dealer as soon as possible. (We recommend replacing the brushes, wheels, rotary brush, and roller simultaneously)

注意事項:

損壞地板的風險。
操作期間，請勿將吸頭保持相同位置不動。
請勿對著地板將吸頭壓緊。

- 當地板上使用檜木或裝有墊料之地板之類時，尤其可能會損壞地板。這些材料可能容易受損。
- *裝有墊料之地板是靠墊表面上所用氯乙烯或類似物之地板。
- 若灰塵纏結在機輪內，機輪會無法轉動，可能會造成磨耗與撕裂及地板損壞。
- 定期進行保養。
- 若刷子、機輪、旋轉刷、或滾子已磨耗，請儘快聯絡經銷商。（我們建議同時更換刷子、機輪、旋轉刷及滾子）

Chú ý:

Nguy cơ làm hỏng sàn nhà.
Trong khi vận hành, không duy trì đầu hút ở cùng một vị trí.
Không nhấn chặt đầu hút xuống sàn.
Sàn có thể bị hỏng đặc biệt là khi sử dụng cây bách hoặc sàn có lót đệm* trên sàn nhà.
Những vật liệu này rất dễ bị hư hỏng.
*Sàn có lót đệm là sàn sử dụng vinyl clorua hoặc các loại tương tự trên bề mặt đệm.
Nếu bụi bám vào bánh xe, bánh xe không thể xoay, có thể làm mòn và hỏng sàn.
Hãy thực hiện bảo trì định kỳ.
Nếu chổi, bánh xe, chổi xoay, hoặc trục xoay bị mòn, hãy tham khảo ý kiến đại lý càng sớm càng tốt.
(Chúng tôi khuyến nghị nên thay đồng thời chổi, bánh xe, chổi xoay, và trục xoay)

Chú ý:

Nguy cơ làm hỏng sàn nhà.
Trong khi vận hành, không duy trì đầu hút ở cùng một vị trí.
Không nhấn chặt đầu hút xuống sàn.
Sàn có thể bị hỏng đặc biệt là khi sử dụng cây bách hoặc sàn có lót đệm* trên sàn nhà.
Những vật liệu này rất dễ bị hư hỏng.
*Sàn có lót đệm là sàn sử dụng vinyl clorua hoặc các loại tương tự trên bề mặt đệm.
Nếu bụi bám vào bánh xe, bánh xe không thể xoay, có thể làm mòn và hỏng sàn.
Hãy thực hiện bảo trì định kỳ.
Nếu chổi, bánh xe, chổi xoay, hoặc trục xoay bị mòn, hãy tham khảo ý kiến đại lý càng sớm càng tốt.
(Chúng tôi khuyến nghị nên thay đồng thời chổi, bánh xe, chổi xoay, và trục xoay)

Chú ý:

احتمالية تلف الأرضية.
أثناء التشغيل، لا تحتفظ بالرأس في نفس الموضع.
لا تضغط الرأس بقوة على الأرضية.
قد تتعرض الأرضية للتلف وخاصة إذا كانت من مواد مثل خشب السرو أو الأرضيات المبطنة*.
هذه المواد قد تتعرض للتلف بسهولة.
*الأرضيات المبطنة هي الأرضيات المستخدمة لمادة كلوريد الفينيل على السطح.
إذا التصقت الأتربة وتشابكت في العجلات، فلن يصبح بمقدورها الدوران مما قد يؤدي إلى تآكلها وتلف الأرضية.
أحرص على القيام بالصيانة بصفة دورية.
في حالة تآكل الفرشاة أو العجلات أو الفرشاة الدوارة أو البكرة، يُرجى التواصل مع البائع على وجه السرعة.
(نوصي باستبدال الفرشاة والعجلات والفرشاة الدوارة والبكرة معًا)

Chú ý:

Nguy cơ làm hỏng sàn nhà.
Trong khi vận hành, không duy trì đầu hút ở cùng một vị trí.
Không nhấn chặt đầu hút xuống sàn.
Sàn có thể bị hỏng đặc biệt là khi sử dụng cây bách hoặc sàn có lót đệm* trên sàn nhà.
Những vật liệu này rất dễ bị hư hỏng.
*Sàn có lót đệm là sàn sử dụng vinyl clorua hoặc các loại tương tự trên bề mặt đệm.
Nếu bụi bám vào bánh xe, bánh xe không thể xoay, có thể làm mòn và hỏng sàn.
Hãy thực hiện bảo trì định kỳ.
Nếu chổi, bánh xe, chổi xoay, hoặc trục xoay bị mòn, hãy tham khảo ý kiến đại lý càng sớm càng tốt.
(Chúng tôi khuyến nghị nên thay đồng thời chổi, bánh xe, chổi xoay, và trục xoay)

Chú ý:

احتمالية تلف الأرضية.
أثناء التشغيل، لا تحتفظ بالرأس في نفس الموضع.
لا تضغط الرأس بقوة على الأرضية.
قد تتعرض الأرضية للتلف وخاصة إذا كانت من مواد مثل خشب السرو أو الأرضيات المبطنة*.
هذه المواد قد تتعرض للتلف بسهولة.
*الأرضيات المبطنة هي الأرضيات المستخدمة لمادة كلوريد الفينيل على السطح.
إذا التصقت الأتربة وتشابكت في العجلات، فلن يصبح بمقدورها الدوران مما قد يؤدي إلى تآكلها وتلف الأرضية.
أحرص على القيام بالصيانة بصفة دورية.
في حالة تآكل الفرشاة أو العجلات أو الفرشاة الدوارة أو البكرة، يُرجى التواصل مع البائع على وجه السرعة.
(نوصي باستبدال الفرشاة والعجلات والفرشاة الدوارة والبكرة معًا)

Note

Operation may become difficult depending on the type of flooring.
In such cases, switch to "Low" operation.

Lưu ý

Vận hành có thể trở nên khó khăn tùy thuộc vào loại sàn.
Trong trường hợp như vậy, hãy chuyển sang vận hành "Thấp".

注意

操作可能會因為地板類型而變困難。
在這種情況下，請切換到“低”操作。

(For CV-SC230V, CV-SC220V) / (僅限 CV-SC230V, CV-SC220V) / (Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V) / (CV-SC220V, CV-SC230V فقط) (For CV-SC230V, CV-SC220V)

Maintenance / 維護 / Bảo trì / الصيانة

Filter Maintenance Sign / 濾網保養號誌 / Đèn báo bảo trì bộ lọc / علامة صيانة المرشح

- When the orange indicator appears in the filter maintenance window continuously, remove dust in the dust case.
- Check the dust indicator by lifting suction tool from the floor and removing the crevice nozzle when it is used.
- 當橙色指示燈在濾網保養窗裡持續出現時，請移除集塵盒裡的灰塵。
- 請將空吸工具從地板抬起並且在使用時移除縫隙除塵吸塵管來檢查灰塵指示燈。
- Khi đèn báo màu cam xuất hiện liên tục trên cửa sổ bảo trì bộ lọc, hãy loại bỏ bụi trong hộp bụi.
- Kiểm tra bộ phận chỉ báo bụi bằng cách nâng dụng cụ hút lên khỏi sàn nhà và tháo đầu hút khe ra khi nó được sử dụng.

Caution:

When the orange indicator appears in the window continuously, do not use the vacuum cleaner without dust removal. If the cleaner is used in such a condition, air to the motor will be reduced and a thermal protection device will automatically turn off the unit.

Chú ý:

Khi đèn báo bộ lọc bật, không sử dụng máy hút bụi khi chưa loại bỏ bụi. Nếu sử dụng máy hút trong điều kiện như vậy, có thể làm giảm lực hút và thiết bị bảo vệ nhiệt sẽ tự động tắt máy.

注意事項:

當橙色指示燈在窗內持續出現時，請勿在未除塵狀況下使用真空吸塵器。若在這種狀況下使用吸塵器，進到馬達的空氣會減少，而且熱保護裝置會自動關閉本單元。

Direction:

When thermal protection device works, disconnect the power plug and check whether the dust compartment and filters are full of dust. Check that no obstacle is in the hose or pipe. After removing the obstacle, leave the unit to cool down until the thermal protection device resets about 60 minutes.

注意:

當熱保護裝置動作時，請拔下電源插頭，並且檢查集塵盒濾網是否滿是灰塵。檢查軟管或排管中沒有障礙物。移除障礙物之後，請讓裝置冷卻，直到熱保護裝置重置約60分鐘。

Hướng dẫn:

Khi thiết bị bảo vệ nhiệt hoạt động, ngắt kết nối phích cắm điện và kiểm tra ngăn chứa bụi và bộ lọc có đầy bụi hoặc bị tắc bụi không. Kiểm tra để không có vật cản ở trong các đường ống hoặc miệng ống. Sau khi loại bỏ các vật cản, để cho máy nguội cho đến khi thiết bị bảo vệ nhiệt thiết lập lại khoảng 60 phút.

Checking the Dust Disposal Line / 檢查棄塵線 / Kiểm tra vạch đổ bụi / فحص علامة التخلص من الغبار

Caution:

When you finish cleaning, remove the dust case and check the "Dust Disposal Line".
Empty the dust case before exceeding the "Dust Disposal Line".
當您完成清潔時，請移除集塵盒並檢查“除塵線”。（在超過“除塵線”前請先清空集塵箱。）
在超過“除塵線”前請先清空集塵盒。
Khi vệ sinh xong, hãy tháo hộp bụi ra và kiểm tra "Vạch đổ bụi". (Tháo hộp bụi ra trước khi vượt qua "Vạch đổ bụi".)
Tháo hộp bụi ra trước khi vượt qua "Vạch đổ bụi".

Chú ý:

بعد الانتهاء من التنظيف، قم بإزالة علبة تجميع الغبار وفحص "علامة التخلص من الغبار".
قم بإفراغ وعاء الغبار قبل تجاوز "علامة التخلص من الغبار".

Chú ý:

إذا قمت بشفط الغبار بعد تجاوز "علامة التخلص من الغبار، ف سوف يتساقط الغبار في الأسطوانة المخروطية. نحن نوصي بالتخلص من الغبار باستمرار للتنظيف بقوة شفط عالية.

How to Empty the Dust Case / 如何清空集塵箱 / Cách tháo Hộp Bụi / كيفية إفراغ وعاء الغبار

Caution:

Please do not remove the dust with the vacuum cleaner standing. This may cause the dust spilled from the dust case.
Please remove the dust first. When the dust settled on the unit, then put the dust case back into position.
When holding or putting down the dust case, do not face the dust inlet downward. The dust may spill.

注意事項:

請勿在真空吸塵器直立時移除灰塵。這可能會使灰塵從集塵盒漏出。
請先移除灰塵。當灰塵落在本單元上時，請接著將集塵箱放回原位。
按住或放下集塵盒時，請勿讓灰塵入口面朝下。灰塵可能會漏出。

Chú ý:

Vui lòng không loại bỏ bụi khi đang đứng máy hút bụi. Điều này sẽ làm bụi tràn vào hộp bụi.
Vui lòng loại bỏ bụi trước. Khi bụi đóng trên máy, hãy đặt hộp bụi về vị trí cũ.
Khi cầm hoặc nhấn hộp bụi xuống, không được để cửa hút bụi hướng xuống. Bụi có thể tràn ra.

Caution:

Please do not remove the dust with the vacuum cleaner standing. This may cause the dust spilled from the dust case.
Please remove the dust first. When the dust settled on the unit, then put the dust case back into position.
When holding or putting down the dust case, do not face the dust inlet downward. The dust may spill.

注意事項:

請勿在真空吸塵器直立時移除灰塵。這可能會使灰塵從集塵盒漏出。
請先移除灰塵。當灰塵落在本單元上時，請接著將集塵箱放回原位。
按住或放下集塵盒時，請勿讓灰塵入口面朝下。灰塵可能會漏出。

Chú ý:

Vui lòng không loại bỏ bụi khi đang đứng máy hút bụi. Điều này sẽ làm bụi tràn vào hộp bụi.
Vui lòng loại bỏ bụi trước. Khi bụi đóng trên máy, hãy đặt hộp bụi về vị trí cũ.
Khi cầm hoặc nhấn hộp bụi xuống, không được để cửa hút bụi hướng xuống. Bụi có thể tràn ra.

Warning:

Risk of electric shock or injury.
Disconnect the plug from the socket when emptying dust.

警告:

觸電或傷害的風險。
清空灰塵時，請將插頭拔離插座。

Cảnh báo:

Nguy cơ bị điện giật hoặc bị thương.
Ngắt kết nối phích cắm khỏi ổ cắm khi đổ bụi.

تحذير:

احتمالية التعرض لصدمة كهربائية أو إصابة.
قم بفصل قابس الكهرباء من المقبس قبل إفراغ الغبار.

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

How to Store the Vacuum Cleaner / 如何貯藏真空吸塵器 / Cách cất giữ máy hút bụi / كيفية تخزين المكنسة الكهربائية

- Hose, telescopic pipe, and Multi Angle Head can be stored in assembled condition at two positions of the cleaner by using the hook.
- 可按以下兩種方法將軟管、伸縮管及多角度吸頭放置於吸塵器之掛勾上。
- Ống, ống hút nối dài, và đầu hút đa góc có thể được lưu trữ trong điều kiện lắp ráp ở hai vị trí của máy hút bụi bằng cách sử dụng móc giữ đầu hút.
- يمكن تخزين الخرطوم والأنبوب التليسكوبي والرأس متعدد الزوايا مجتمعين معًا في وضعين للمكنسة باستخدام المشبك.

(For CV-SC23V, CV-SC22)
(僅限 CV-SC23V, CV-SC22)
(Chỉ dành cho CV-SC23V, CV-SC22)
(للموديل CV-SC22, CV-SC23V فقط)



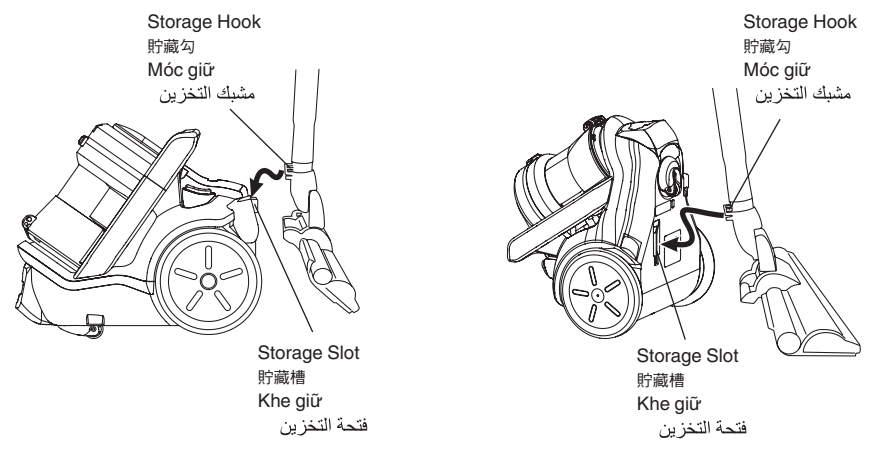
- This combination allows you a space saving storage.
- Place the cleaner upright.
 - Slide the storage hook of the head into the storage slot at the lower rear of the cleaner.
 - Turn the hose around telescopic pipes to make it compact and stable.

- 此組合可以為您節省空間。
- 將吸塵器豎直放置。
 - 將吸頭之貯藏勾掛在吸塵器的貯藏槽上
 - 將軟管圍繞繫穩在伸縮管上

- Sự kết hợp này cho phép bạn tiết kiệm không gian cất giữ.
- Đặt máy hút bụi thẳng đứng
 - Trượt móc giữ của đầu hút vào khe giữ ở phía bệ sau bên dưới của máy hút.
 - Xoay ống quanh ống hút nối dài để nó gọn gàng và ổn định.

طريقة التركيب هذه تتيح لك التخزين في حيز صغير.

- ضع المكنسة في وضع عمودي.
- أدخل مشبك التخزين الموجود بالرأس في فتحة التخزين الموجودة بالجزء الخلفي السفلي من المكنسة.
- قم بلف الخرطوم حول أنبوب الإطالة لجعله ثابتًا وشغل مساحة أقل.



- Note**
- Do not carry the cleaner in the hose stand storage position.
 - Do not store the cleaner with the hose near a stove or a warm place. It may be damaged due to excessive heat.
- 注**
- 搬運吸塵器時，請勿碰觸軟管支架存放位置。
 - 請勿將有軟管的清潔器存放在火爐或熱源附近，否則會由於過熱而使其受到損壞。
- Lưu ý**
- Không vận chuyển máy hút bụi ở vị trí lưu giữ giá treo ống.
 - Không cất máy hút bụi với ống để gần bếp lò hoặc nơi nóng, nó có thể bị hư hỏng do nhiệt độ quá cao.

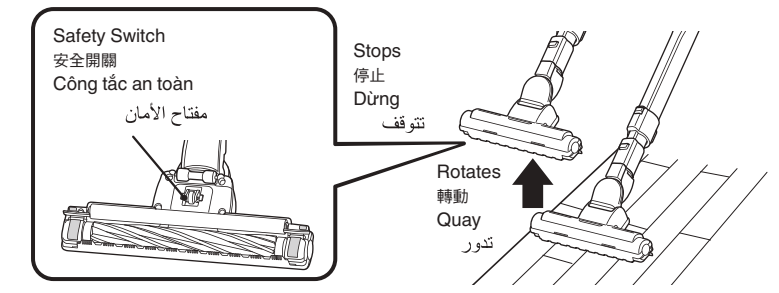
- لا تحمل المكنسة في منطقة تخزين حامل الخرطوم.
- لا تخزن المكنسة مع وضع الخرطوم بالقرب من موقد أو مكان دافئ، فقد يتعرض للتلف نتيجة للحرارة الشديدة.

ملاحظة

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

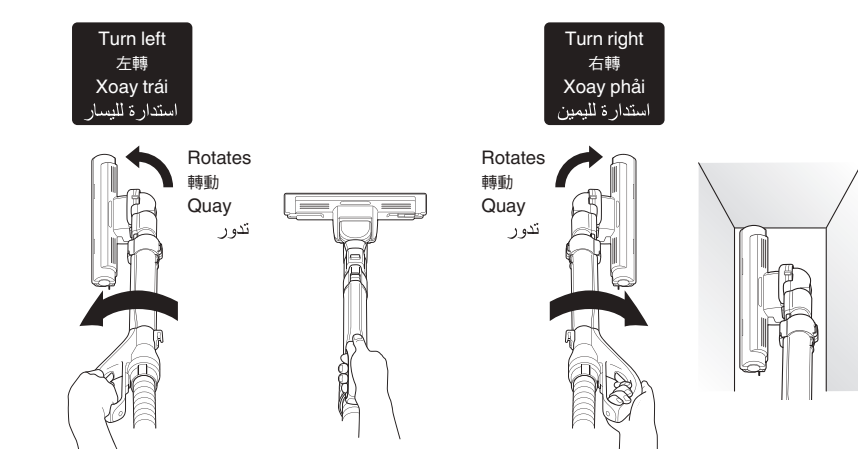
How to Operate the Smart Head / 如何操作智能電動吸頭 / Cách sử dụng đầu hút thông minh / كيفية استخدام الرأس الذكي

- Safety switch of the head
- When you lift the head from the floor, the safety switch activates and the rotary brush stops rotating for your safety.
 - 吸頭之安全開關
 - 當您將吸頭從地板抬起時，安全開關會啟動，而旋轉刷為了您的安全會停止轉動。
- Công tắc an toàn của đầu hút
- Khi bạn nâng đầu hút khỏi sàn, công tắc an toàn sẽ kích hoạt và chổi quay sẽ dừng quay vì sự an toàn của bạn.
- مفتاح أمان الرأس
- عندما ترفع الرأس عن الأرضية، يعمل مفتاح الأمان وتتوقف الفرشاة الدوارة عن الدوران حرصًا على سلامتك.



- Free-Moving Head and Flat Mechanism
- If you twist the grip handle, the direction of the head will change. Also, you can clean even gaps smoothly by turning the head.
 - 多角度及貼平地板操作
 - 若您扭轉握柄把手，頭的方向會改變。此外，藉由將吸頭轉向，您甚至可順利清潔空隙。
- Đầu hút tự di chuyển và Cơ chế phẳng
- Nếu bạn xoay tay nắm, hướng của đầu hút sẽ thay đổi. Ngoài ra, bạn còn có thể dễ dàng làm sạch cả các lỗ hổng bằng cách xoay đầu.

- الرأس حرة الحركة والآلية المسطحة
- إذا قمت بلف مقبض التحكم، سيتغير اتجاه الرأس. ويمكنك كذلك تنظيف الفجوات بسهولة وبسر من خلال تدوير الرأس.



- If you twist the grip handle by both hands, you can operate the head easily.
- 若您用雙手扭轉握柄把手，您可輕易操作吸頭。
- Nếu bạn xoay tay nắm bằng cả hai tay, bạn có thể vận hành đầu hút dễ dàng.
- إذا قمت بلف مقبض التحكم بكلتا اليدين، يمكنك استخدام الرأس بسهولة أكبر.

- You can easily clean low (8 cm or more), hard-to-reach areas such as under the bed.
- 您可輕易清潔諸如床下等低（8 cm 或更甚者）、難觸區。
- Bạn có thể dễ dàng làm sạch những nơi thấp (8 cm hoặc hơn), khó vươn tới như dưới gầm giường.
- يمكنك بسهولة تنظيف الأماكن المنخفضة (8 سم أو أكثر) التي يصعب الوصول إليها، على سبيل المثال أسفل السرير.



- Caution:**
- Risk of damage to the floor.
- If the brushes, wheels, rotary brush, or roller are worn out, please consult with the dealer as soon as possible. (We recommend replacing the brush, wheels, rotary brush, and roller simultaneously.)
- 注意事項:**
- 損壞地板的風險。
- 若刷子、機輪、旋轉刷、或滾子已磨耗，請儘快聯絡經銷商。（我們建議同時更換刷子、機輪、旋轉刷及滾子）
- Chú ý:**
- Nguy cơ làm hỏng sàn nhà.
- Nếu chổi, bánh xe, chổi xoay, hoặc trục xoay bị mòn, hãy tham khảo ý kiến trạm bảo hành càng sớm càng tốt. (Chúng tôi khuyến nghị nên thay đồng thời chổi, bánh xe, chổi xoay, và trục xoay.)
- تنبيه:**
- احتمالية تلف الأرضية
- في حالة تآكل الفرشاة أو العجلات أو الفرشاة الدوارة أو البكرة، يُرجى التواصل مع التاجر المعتمد على وجه السرعة. (نوصي باستبدال الفرشاة والعجلات والفرشاة الدوارة والبكرة معًا.)

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(僅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC230V, CV-SC230V فقط)

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

How to Store the Vacuum Cleaner / 如何貯藏真空吸塵器 / Cách cất giữ máy hút bụi / كيفية تخزين المكنسة الكهربائية

• Easy Storage 2

- 1 Pull and slide the head to come to the unit.
- 2 Insert the hose hook into the storage slot on the under side of the body.
- 3 Wind the hose around the one touch zoom pipe.

• 貯藏容易 2

- 1 將吸頭拉及滑至本裝置。
- 2 將軟管掛勾插入本體底側的貯藏槽。
- 3 繞著單觸縮放管纏繞軟管。

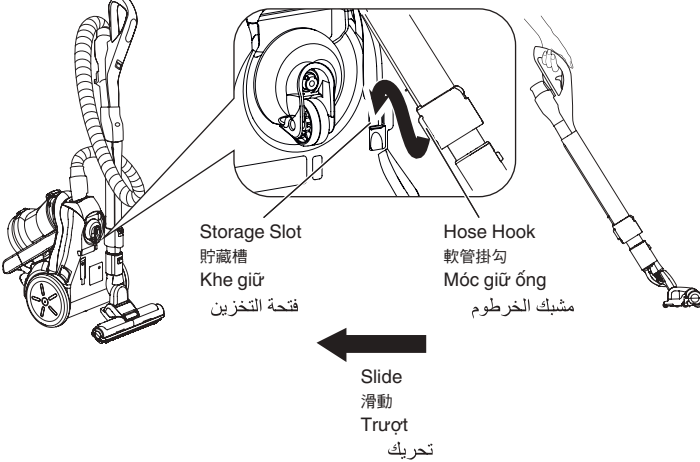
• Cất giữ dễ dàng 2

(For CV-SC230V, CV-SC220V)
(仅限 CV-SC230V, CV-SC220V)
(Chỉ dành cho CV-SC230V, CV-SC220V)
(للموديل CV-SC220V, CV-SC230V فقط)

- 1 Kéo và trượt đầu hút đến điểm cất giữ.
- 2 Lắp móc giữ ống vào khe giữ ở mặt đáy của máy.
- 3 Quấn vòi hút quanh ống nối dài một chạm.

• طريقة التخزين السهلة الثانية

- 1 اسحب الرأس لتصبح إلى جوار المكنسة.
- 2 أدخل مشبك الخرطوم في فتحة التخزين الموجودة في الجانب السفلي من المكنسة.
- 3 قم بلف الخرطوم حول أنبوب الإطالة.



Storage Slot
貯藏槽
Khe giữ
فتحة التخزين

Hose Hook
軟管掛勾
Móc giữ ống
مشبك الخرطوم

Slide
滑動
Trượt
تحريك

• Space Saving Storage

To store the cleaner more compactly

- ① Remove the control panel from one touch zoom pipe.
- ② Wind the hose around the one touch zoom pipe.
- ③ Hang the storage hook on the extension pipe.

• 省空間貯藏

為了更密集貯藏吸塵器

- ① 將控制面板移離一觸式伸縮管。
- ② 繞著一觸式伸縮管纏繞軟管。
- ③ 將貯藏勾掛在延伸管上。

• Tiết kiệm không gian cất giữ

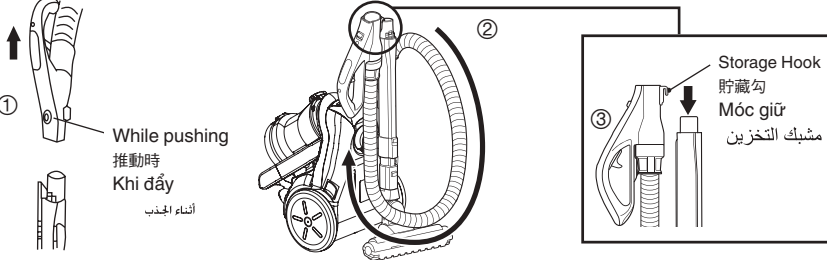
Để cất giữ máy hút bụi gọn gàng hơn

- ① Tháo bảng điều khiển ra khỏi ống nối dài một chạm.
- ② Quấn vòi hút quanh ống nối dài một chạm.
- ③ Treo móc giữ lên ống nối dài.

• التخزين في حيز صغير

لتخزين المكنسة في حيز أقل

- ① قم بإزالة لوحة التحكم من أنبوب الإطالة.
- ② قم بلف الخرطوم حول أنبوب الإطالة.
- ③ قم بتثبيت مشبك التخزين في أنبوب الإطالة.



① While pushing
推動時
Khi đẩy
أثناء الجذب

②

③ Storage Hook
貯藏勾
Móc giữ
مشبك التخزين

Note

- Do not carry the cleaner in the hose stand storage position.
- Do not store the cleaner with hose near a stove or warm place, it may be damaged due to excessive heat.

注

- 搬運吸塵器時，請勿碰觸軟管支架存放位置。
- 請勿將裝有軟管的吸塵器存放在火爐或熱源附近，否則會由於過熱而使其受到損壞。

Lưu ý

- Không vận chuyển máy hút bụi ở vị trí lưu giữ giá treo ống.
- Không cất máy hút bụi với ống để gần bếp lò hoặc nơi nóng, nó có thể bị hư hỏng do nhiệt độ quá cao.

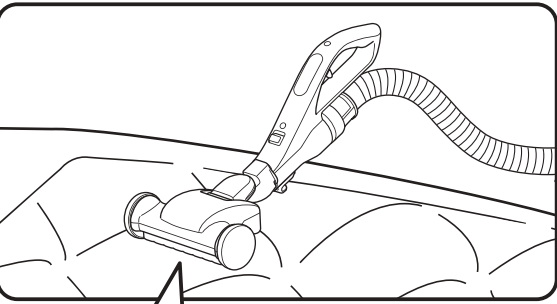
ملاحظة

- لا تحمل المكنسة في وضعية تخزين حامل الخرطوم بشكل عمودي.
- لا تخزن المكنسة مع وضع الخرطوم بالقرب من موقد أو مكان دافئ، فقد يتعرض للتلف نتيجة للحرارة الشديدة.

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

How to Operate the Electric Fabric Beat Head for CV-SC230V / 如何操作 CV-SC230V 電動拍打床褥吸頭 / كيفية استخدام رأس تنفيض الأقمشة الوبرية للموديل CV-SC230V / CV-SC230V

- The beater on the head vibrates to beat the fabric items such as bedding, sofa etc., and remove dust and allergens.
- Operate the Electric Fabric Beat Head using the “High/Low/Standard” switch.
- Linen may stick to the beat head and hinder operation depending on the type of linen. In such a case, switch to “Low” operation.
- Removing bed sheets and covers makes cleaning more effective.
- 吸頭拍打機振動以拍打諸如寢具、沙發等布品，並且移除灰塵及過敏原。
- 使用“高／低／標準”開關操作電動打布頭。
- 麻布可能貼附至拍打頭並阻礙操作，端視麻布類型而定。在這種情況下，切換至“低”操作。
- 移除床單及被子使清潔更有效。
- Thanh đập ở trên đầu hút sẽ rung khi va phải các vật bằng vải như ga trải giường, sofa v.v..., và loại bỏ bụi và chất gây dị ứng.
- Vận hành Đầu hút và đập vải chạy bằng điện bằng cách sử dụng công tắc “Cao/Thấp/Tiêu chuẩn”.
- Vải lanh có thể dính vào thanh đập và cản trở vận hành tùy thuộc vào loại vải lanh. Trong trường hợp như vậy, hãy chuyển sang vận hành "Thấp".
- Lấy tấm khăn trải giường và mền ra sẽ làm sạch hiệu quả hơn.

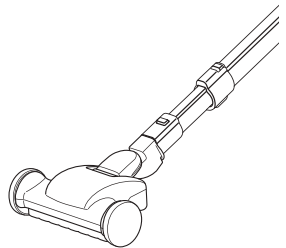


Beater
拍打機
Thanh đập
المنفضة

- تهتز المنفضة الموجودة بالرأس لتنفيض القطع المشتملة على أقمشة مثل ملاءات الأسرة والأريكة وما شابه ذلك حيث تزيل الأتربة والمواد المثيرة للحساسية.
- استخدم رأس تنفيض الأقمشة الوبرية باستخدام المفتاح “High/Low/Standard”.
- قد يعلق الكتان برأس التنفيض ويبقى استخدامه على حسب نوع الكتان. في هذه الحالة، انتقل إلى التشغيل بالوضع “Low”.
- إزالة ملاءات وأغطية السرير يجعل التنظيف أكثر فعالية.

Attached to the Extension Pipe / 附接至延伸管

Lắp ống nối dài / متصلة بأنبوب الإطالة



Note

Be sure to stop operation of the body before attaching the Electric Fabric Beat Head. The beater may suddenly start moving when attaching during operation.

注

請在附接電動拍打床褥吸頭先停止本體之操作。操作期間附接時拍打機可能突然開始移動。

Lưu ý

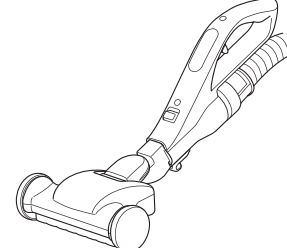
Hãy chắc chắn ngừng vận hành máy trước khi gắn Đầu hút và đập vải chạy bằng điện. Thanh đập có thể bắt ngờ khởi động khi đang gắn trong khi vận hành.

ملاحظة

احرص على إيقاف تشغيل المكنسة قبل توصيل رأس تنفيض الأقمشة الوبرية. قد تبدأ المنفضة في الحركة فجأة عند توصيلها بينما المكنسة في وضع التشغيل.

Attached to the Grip Handle / 連接夾式把手

Gắn Tay cầm vào / متصلة بمقبض التحكم



Caution:

Risk of injury or damage

- Do not clean objects other than linen (such as flooring or carpet) with the Electric Fabric Beat Head.
- Keep your hands away from the beater when it moves during maintenance.
- Do not operate while the beater is removed.

注意事項:

傷害或損壞的風險

- 請勿用電動拍打床褥吸頭清潔非麻布之物件（例如地板或地毯）。
- 拍打機在保養期間移動時，請保持您的雙手遠離拍打機。
- 移除拍打機時請勿操作。

Chú ý:

Nguy cơ chấn thương hoặc hư hỏng

- Không vệ sinh các vật không phải là vải lanh (như sàn hoặc thảm) bằng Đầu hút và đập vải chạy bằng điện.
- Giữ tay bạn tránh xa thanh đập khi nó di chuyển trong quá trình bảo dưỡng.
- Không vận hành khi đang tháo thanh đập.

تنبيه:

- احتمالية التعرض لإصابة أو تلف الأغراض.
- لا تستخدم رأس تنفيض الأقمشة الوبرية في تنظيف أغراض أخرى بخلاف الكتان (مثل الأرضيات أو السجاد).
- احتفظ بيديك بعيداً عن المنفضة عندما تتحرك أثناء الصيانة.
- لا تقم بتشغيل المكنسة بينما المنفضة غير مركبة.

13

How to Operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

To use Accessories / 使用配件 / Sử dụng các phụ kiện kèm theo / استخدام الملحقات

Crevice Nozzle
For cleaning at :
• Corners on stairs • Corners in closet • Gap between furniture
• Gaps in sofa • Corners on floor • Slits in sashes

縫隙吸嘴
清理的地方 :
• 樓梯角落 • 櫥櫃角落 • 家居縫隙 • 沙發縫隙
• 地板角落 • 窗簾縫隙

Đầu hút khe
Để hút bụi tại :
• Các góc trên cầu thang • Các góc trong phòng
• Các góc hẹp giữa những đồ đạc trong nhà • Khe hẹp trên ghế sofa
• Các góc trên sàn nhà • Các rãnh trên các khung cửa sổ

فوهة تنظيف الشقوق
لتنظيف:
• جوانب الحمام • جوانب السلالم • جانوف الأرائك • جانوف ما بين قطع الأثاث
• الفنحات الطولية • جوانب الأرضية بالإطارات

How to adjust the length of One touch zoom pipe.

- Length of one touch zoom pipe can be adjusted easily by pulling the zoom pipe trigger while the Smart Head is fixed by a foot

如何調整一觸式伸縮管之長度。
• 以腳固定智慧頭時，藉由拉縮放管扳機，可輕易調整單觸縮放管之長度

Zoom Pipe Trigger
縮放管扳機
Bộ nhà ống kéo dài
رافعة أنبوب الإطالة

Adjustment
調整
Điều chỉnh
ضبط الطول

Cách điều chỉnh chiều dài của ống nối dài một chạm.
• Chiều dài của ống nối dài một chạm có thể điều chỉnh được dễ dàng bằng cách kéo tay gạt khi cố định Đầu hút thông minh bằng một chân.

كيفية تعديل طول أنبوب الإطالة
• يمكن تعديل طول أنبوب الإطالة بسهولة من خلال سحب رافعة أنبوب الإطالة أثناء تثبيت الرأس الذكي بإحدى القدمين

Fix the head
將吸頭固定
Cố định đầu hút
تثبيت الرأس

One-Touch Swivel Brush
Under “Normal” operation
• Furniture • Shelf • Ceiling and wall • Window shade • Air-conditioner • Lighting fixture • Sofa
Under “Low” operation
• Curtain • Thin carpet

一觸式旋轉刷
“正常”操作時
• 傢俱 • 架子 • 天花板與牆壁 • 窗幔 • 冷氣機 • 燈罩 • 沙發
“低速”操作時
• 窗簾 • 薄地毯

Chổi xoay một chạm
Vận hành ở chế độ “Thông thường”
• Đồ đạc • Giá đựng đồ • Trần nhà và tường • Màn che cửa sổ • Máy điều hòa nhiệt độ • Thiết bị chiếu sáng • Ghế Sofa
Vận hành ở chế độ “Thấp”
• Màn cửa • Thảm mỏng

Frusha tadoru
Frusha tadoru on a single wheel
Frusha tadoru on a single wheel
Frusha tadoru on a single wheel

Frusha tadoru
Frusha tadoru on a single wheel
Frusha tadoru on a single wheel
Frusha tadoru on a single wheel

Frusha tadoru
Frusha tadoru on a single wheel
Frusha tadoru on a single wheel
Frusha tadoru on a single wheel

How to set the brush (if the brush comes off during use)
如何裝回刷子 (當使用中刷子掉落)
Phương pháp lắp chổi (nếu chổi bị rơi ra trong khi sử dụng)
طريقة ضبط الفرشاة (في حالة انفصال الفرشاة أثناء الاستخدام)

① Place the guide's insertion slit firmly inside turning rail.
② Will be fixed with a sound “click” when turning
① 將導針的插縫 牢置於旋轉軌道。
② 當旋轉時，聽到 “卡” 聲即固定了
① Đặt rãnh gài dẫn hướng một cách chắc chắn bên trong đường ray xoay.
② Chúng sẽ khớp với nhau khi nghe một tiếng “cách”
② يتم التثبيت مع سماع صوت “نكة” عند اللف
① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩ ⑪ ⑫ ⑬ ⑭ ⑮ ⑯ ⑰ ⑱ ⑲ ⑳ ㉑ ㉒ ㉓ ㉔ ㉕ ㉖ ㉗ ㉘ ㉙ ㉚ ㉛ ㉜ ㉝ ㉞ ㉟ ㊱ ㊲ ㊳ ㊴ ㊵ ㊶ ㊷ ㊸ ㊹ ㊺ ㊻ ㊼ ㊽ ㊾ ㊿ ١ ٢ ٣ ٤ ٥ ٦ ٧ ٨ ٩ ١٠ ١١ ١٢ ١٣ ١٤ ١٥ ١٦ ١٧ ١٨ ١٩ ٢٠ ٢١ ٢٢ ٢٣ ٢٤ ٢٥ ٢٦ ٢٧ ٢٨ ٢٩ ٣٠ ٣١ ٣٢ ٣٣ ٣٤ ٣٥ ٣٦ ٣٧ ٣٨ ٣٩ ٤٠ ٤١ ٤٢ ٤٣ ٤٤ ٤٥ ٤٦ ٤٧ ٤٨ ٤٩ ٥٠ ٥١ ٥٢ ٥٣ ٥٤ ٥٥ ٥٦ ٥٧ ٥٨ ٥٩ ٦٠ ٦١ ٦٢ ٦٣ ٦٤ ٦٥ ٦٦ ٦٧ ٦٨ ٦٩ ٧٠ ٧١ ٧٢ ٧٣ ٧٤ ٧٥ ٧٦ ٧٧ ٧٨ ٧٩ ٨٠ ٨١ ٨٢ ٨٣ ٨٤ ٨٥ ٨٦ ٨٧ ٨٨ ٨٩ ٩٠ ٩١ ٩٢ ٩٣ ٩٤ ٩٥ ٩٦ ٩٧ ٩٨ ٩٩ ١٠٠ ١٠١ ١٠٢ ١٠٣ ١٠٤ ١٠٥ ١٠٦ ١٠٧ ١٠٨ ١٠٩ ١١٠ ١١١ ١١٢ ١١٣ ١١٤ ١١٥ ١١٦ ١١٧ ١١٨ ١١٩ ١٢٠ ١٢١ ١٢٢ ١٢٣ ١٢٤ ١٢٥ ١٢٦ ١٢٧ ١٢٨ ١٢٩ ١٣٠ ١٣١ ١٣٢ ١٣٣ ١٣٤ ١٣٥ ١٣٦ ١٣٧ ١٣٨ ١٣٩ ١٤٠ ١٤١ ١٤٢ ١٤٣ ١٤٤ ١٤٥ ١٤٦ ١٤٧ ١٤٨ ١٤٩ ١٥٠ ١٥١ ١٥٢ ١٥٣ ١٥٤ ١٥٥ ١٥٦ ١٥٧ ١٥٨ ١٥٩ ١٦٠ ١٦١ ١٦٢ ١٦٣ ١٦٤ ١٦٥ ١٦٦ ١٦٧ ١٦٨ ١٦٩ ١٧٠ ١٧١ ١٧٢ ١٧٣ ١٧٤ ١٧٥ ١٧٦ ١٧٧ ١٧٨ ١٧٩ ١٨٠ ١٨١ ١٨٢ ١٨٣ ١٨٤ ١٨٥ ١٨٦ ١٨٧ ١٨٨ ١٨٩ ١٩٠ ١٩١ ١٩٢ ١٩٣ ١٩٤ ١٩٥ ١٩٦ ١٩٧ ١٩٨ ١٩٩ ٢٠٠ ٢٠١ ٢٠٢ ٢٠٣ ٢٠٤ ٢٠٥ ٢٠٦ ٢٠٧ ٢٠٨ ٢٠٩ ٢١٠ ٢١١ ٢١٢ ٢١٣ ٢١٤ ٢١٥ ٢١٦ ٢١٧ ٢١٨ ٢١٩ ٢٢٠ ٢٢١ ٢٢٢ ٢٢٣ ٢٢٤ ٢٢٥ ٢٢٦ ٢٢٧ ٢٢٨ ٢٢٩ ٢٣٠ ٢٣١ ٢٣٢ ٢٣٣ ٢٣٤ ٢٣٥ ٢٣٦ ٢٣٧ ٢٣٨ ٢٣٩ ٢٤٠ ٢٤١ ٢٤٢ ٢٤٣ ٢٤٤ ٢٤٥ ٢٤٦ ٢٤٧ ٢٤٨ ٢٤٩ ٢٥٠ ٢٥١ ٢٥٢ ٢٥٣ ٢٥٤ ٢٥٥ ٢٥٦ ٢٥٧ ٢٥٨ ٢٥٩ ٢٦٠ ٢٦١ ٢٦٢ ٢٦٣ ٢٦٤ ٢٦٥ ٢٦٦ ٢٦٧ ٢٦٨ ٢٦٩ ٢٧٠ ٢٧١ ٢٧٢ ٢٧٣ ٢٧٤ ٢٧٥ ٢٧٦ ٢٧٧ ٢٧٨ ٢٧٩ ٢٨٠ ٢٨١ ٢٨٢ ٢٨٣ ٢٨٤ ٢٨٥ ٢٨٦ ٢٨٧ ٢٨٨ ٢٨٩ ٢٩٠ ٢٩١ ٢٩٢ ٢٩٣ ٢٩٤ ٢٩٥ ٢٩٦ ٢٩٧ ٢٩٨ ٢٩٩ ٣٠٠ ٣٠١ ٣٠٢ ٣٠٣ ٣٠٤ ٣٠٥ ٣٠٦ ٣٠٧ ٣٠٨ ٣٠٩ ٣١٠ ٣١١ ٣١٢ ٣١٣ ٣١٤ ٣١٥ ٣١٦ ٣١٧ ٣١٨ ٣١٩ ٣٢٠ ٣٢١ ٣٢٢ ٣٢٣ ٣٢٤ ٣٢٥ ٣٢٦ ٣٢٧ ٣٢٨ ٣٢٩ ٣٣٠ ٣٣١ ٣٣٢ ٣٣٣ ٣٣٤ ٣٣٥ ٣٣٦ ٣٣٧ ٣٣٨ ٣٣٩ ٣٤٠ ٣٤١ ٣٤٢ ٣٤٣ ٣٤٤ ٣٤٥ ٣٤٦ ٣٤٧ ٣٤٨ ٣٤٩ ٣٥٠ ٣٥١ ٣٥٢ ٣٥٣ ٣٥٤ ٣٥٥ ٣٥٦ ٣٥٧ ٣٥٨ ٣٥٩ ٣٦٠ ٣٦١ ٣٦٢ ٣٦٣ ٣٦٤ ٣٦٥ ٣٦٦ ٣٦٧ ٣٦٨ ٣٦٩ ٣٧٠ ٣٧١ ٣٧٢ ٣٧٣ ٣٧٤ ٣٧٥ ٣٧٦ ٣٧٧ ٣٧٨ ٣٧٩ ٣٨٠ ٣٨١ ٣٨٢ ٣٨٣ ٣٨٤ ٣٨٥ ٣٨٦ ٣٨٧ ٣٨٨ ٣٨٩ ٣٩٠ ٣٩١ ٣٩٢ ٣٩٣ ٣٩٤ ٣٩٥ ٣٩٦ ٣٩٧ ٣٩٨ ٣٩٩ ٤٠٠ ٤٠١ ٤٠٢ ٤٠٣ ٤٠٤ ٤٠٥ ٤٠٦ ٤٠٧ ٤٠٨ ٤٠٩ ٤١٠ ٤١١ ٤١٢ ٤١٣ ٤١٤ ٤١٥ ٤١٦ ٤١٧ ٤١٨ ٤١٩ ٤٢٠ ٤٢١ ٤٢٢ ٤٢٣ ٤٢٤ ٤٢٥ ٤٢٦ ٤٢٧ ٤٢٨ ٤٢٩ ٤٣٠ ٤٣١ ٤٣٢ ٤٣٣ ٤٣٤ ٤٣٥ ٤٣٦ ٤٣٧ ٤٣٨ ٤٣٩ ٤٤٠ ٤٤١ ٤٤٢ ٤٤٣ ٤٤٤ ٤٤٥ ٤٤٦ ٤٤٧ ٤٤٨ ٤٤٩ ٤٥٠ ٤٥١ ٤٥٢ ٤٥٣ ٤٥٤ ٤٥٥ ٤٥٦ ٤٥٧ ٤٥٨ ٤٥٩ ٤٦٠ ٤٦١ ٤٦٢ ٤٦٣ ٤٦٤ ٤٦٥ ٤٦٦ ٤٦٧ ٤٦٨ ٤٦٩ ٤٧٠ ٤٧١ ٤٧٢ ٤٧٣ ٤٧٤ ٤٧٥ ٤٧٦ ٤٧٧ ٤٧٨ ٤٧٩ ٤٨٠ ٤٨١ ٤٨٢ ٤٨٣ ٤٨٤ ٤٨٥ ٤٨٦ ٤٨٧ ٤٨٨ ٤٨٩ ٤٩٠ ٤٩١ ٤٩٢ ٤٩٣ ٤٩٤ ٤٩٥ ٤٩٦ ٤٩٧ ٤٩٨ ٤٩٩ ٥٠٠ ٥٠١ ٥٠٢ ٥٠٣ ٥٠٤ ٥٠٥ ٥٠٦ ٥٠٧ ٥٠٨ ٥٠٩ ٥١٠ ٥١١ ٥١٢ ٥١٣ ٥١٤ ٥١٥ ٥١٦ ٥١٧ ٥١٨ ٥١٩ ٥٢٠ ٥٢١ ٥٢٢ ٥٢٣ ٥٢٤ ٥٢٥ ٥٢٦ ٥٢٧ ٥٢٨ ٥٢٩ ٥٣٠ ٥٣١ ٥٣٢ ٥٣٣ ٥٣٤ ٥٣٥ ٥٣٦ ٥٣٧ ٥٣٨ ٥٣٩ ٥٤٠ ٥٤١ ٥٤٢ ٥٤٣ ٥٤٤ ٥٤٥ ٥٤٦ ٥٤٧ ٥٤٨ ٥٤٩ ٥٥٠ ٥٥١ ٥٥٢ ٥٥٣ ٥٥٤ ٥٥٥ ٥٥٦ ٥٥٧ ٥٥٨ ٥٥٩ ٥٦٠ ٥٦١ ٥٦٢ ٥٦٣ ٥٦٤ ٥٦٥ ٥٦٦ ٥٦٧ ٥٦٨ ٥٦٩ ٥٧٠ ٥٧١ ٥٧٢ ٥٧٣ ٥٧٤ ٥٧٥ ٥٧٦ ٥٧٧ ٥٧٨ ٥٧٩ ٥٨٠ ٥٨١ ٥٨٢ ٥٨٣ ٥٨٤ ٥٨٥ ٥٨٦ ٥٨٧ ٥٨٨ ٥٨٩ ٥٩٠ ٥٩١ ٥٩٢ ٥٩٣ ٥٩٤ ٥٩٥ ٥٩٦ ٥٩٧ ٥٩٨ ٥٩٩ ٦٠٠ ٦٠١ ٦٠٢ ٦٠٣ ٦٠٤ ٦٠٥ ٦٠٦ ٦٠٧ ٦٠٨ ٦٠٩ ٦١٠ ٦١١ ٦١٢ ٦١٣ ٦١٤ ٦١٥ ٦١٦ ٦١٧ ٦١٨ ٦١٩ ٦٢٠ ٦٢١ ٦٢٢ ٦٢٣ ٦٢٤ ٦٢٥ ٦٢٦ ٦٢٧ ٦٢٨ ٦٢٩ ٦٣٠ ٦٣١ ٦٣٢ ٦٣٣ ٦٣٤ ٦٣٥ ٦٣٦ ٦٣٧ ٦٣٨ ٦٣٩ ٦٤٠ ٦٤١ ٦٤٢ ٦٤٣ ٦٤٤ ٦٤٥ ٦٤٦ ٦٤٧ ٦٤٨ ٦٤٩ ٦٥٠ ٦٥١ ٦٥٢ ٦٥٣ ٦٥٤ ٦٥٥ ٦٥٦ ٦٥٧ ٦٥٨ ٦٥٩ ٦٦٠ ٦٦١ ٦٦٢ ٦٦٣ ٦٦٤ ٦٦٥ ٦٦٦ ٦٦٧ ٦٦٨ ٦٦٩ ٦٧٠ ٦٧١ ٦٧٢ ٦٧٣ ٦٧٤ ٦٧٥ ٦٧٦ ٦٧٧ ٦٧٨ ٦٧٩ ٦٨٠ ٦٨١ ٦٨٢ ٦٨٣ ٦٨٤ ٦٨٥ ٦٨٦ ٦٨٧ ٦٨٨ ٦٨٩ ٦٩٠ ٦٩١ ٦٩٢ ٦٩٣ ٦٩٤ ٦٩٥ ٦٩٦ ٦٩٧ ٦٩٨ ٦٩٩ ٧٠٠ ٧٠١ ٧٠٢ ٧٠٣ ٧٠٤ ٧٠٥ ٧٠٦ ٧٠٧ ٧٠٨ ٧٠٩ ٧١٠ ٧١١ ٧١٢ ٧١٣ ٧١٤ ٧١٥ ٧١٦ ٧١٧ ٧١٨ ٧١٩ ٧٢٠ ٧٢١ ٧٢٢ ٧٢٣ ٧٢٤ ٧٢٥ ٧٢٦ ٧٢٧ ٧٢٨ ٧٢٩ ٧٣٠ ٧٣١ ٧٣٢ ٧٣٣ ٧٣٤ ٧٣٥ ٧٣٦ ٧٣٧ ٧٣٨ ٧٣٩ ٧٤٠ ٧٤١ ٧٤٢ ٧٤٣ ٧٤٤ ٧٤٥ ٧٤٦ ٧٤٧ ٧٤٨ ٧٤٩ ٧٥٠ ٧٥١ ٧٥٢ ٧٥٣ ٧٥٤ ٧٥٥ ٧٥٦ ٧٥٧ ٧٥٨ ٧٥٩ ٧٦٠ ٧٦١ ٧٦٢ ٧٦٣ ٧٦٤ ٧٦٥ ٧٦٦ ٧٦٧ ٧٦٨ ٧٦٩ ٧٧٠ ٧٧١ ٧٧٢ ٧٧٣ ٧٧٤ ٧٧٥ ٧٧٦ ٧٧٧ ٧٧٨ ٧٧٩ ٧٨٠ ٧٨١ ٧٨٢ ٧٨٣ ٧٨٤ ٧٨٥ ٧٨٦ ٧٨٧ ٧٨٨ ٧٨٩ ٧٩٠ ٧٩١ ٧٩٢ ٧٩٣ ٧٩٤ ٧٩٥ ٧٩٦ ٧٩٧ ٧٩٨ ٧٩٩ ٨٠٠ ٨٠١ ٨٠٢ ٨٠٣ ٨٠٤ ٨٠٥ ٨٠٦ ٨٠٧ ٨٠٨ ٨٠٩ ٨١٠ ٨١١ ٨١٢ ٨١٣ ٨١٤ ٨١٥ ٨١٦ ٨١٧ ٨١٨ ٨١٩ ٨٢٠ ٨٢١ ٨٢٢ ٨٢٣ ٨٢٤ ٨٢٥ ٨٢٦ ٨٢٧ ٨٢٨ ٨٢٩ ٨٣٠ ٨٣١ ٨٣٢ ٨٣٣ ٨٣٤ ٨٣٥ ٨٣٦ ٨٣٧ ٨٣٨ ٨٣٩ ٨٤٠ ٨٤١ ٨٤٢ ٨٤٣ ٨٤٤ ٨٤٥ ٨٤٦ ٨٤٧ ٨٤٨ ٨٤٩ ٨٥٠ ٨٥١ ٨٥٢ ٨٥٣ ٨٥٤ ٨٥٥ ٨٥٦ ٨٥٧ ٨٥٨ ٨٥٩ ٨٦٠ ٨٦١ ٨٦٢ ٨٦٣ ٨٦٤ ٨٦٥ ٨٦٦ ٨٦٧ ٨٦٨ ٨٦٩ ٨٧٠ ٨٧١ ٨٧٢ ٨٧٣ ٨٧٤ ٨٧٥ ٨٧٦ ٨٧٧ ٨٧٨ ٨٧٩ ٨٨٠ ٨٨١ ٨٨٢ ٨٨٣ ٨٨٤ ٨٨٥ ٨٨٦ ٨٨٧ ٨٨٨ ٨٨٩ ٨٩٠ ٨٩١ ٨٩٢ ٨٩٣ ٨٩٤ ٨٩٥ ٨٩٦ ٨٩٧ ٨٩٨ ٨٩٩ ٩٠٠ ٩٠١ ٩٠٢ ٩٠٣ ٩٠٤ ٩٠٥ ٩٠٦ ٩٠٧ ٩٠٨ ٩٠٩ ٩١٠ ٩١١ ٩١٢ ٩١٣ ٩١٤ ٩١٥ ٩١٦ ٩١٧ ٩١٨ ٩١٩ ٩٢٠ ٩٢١ ٩٢٢ ٩٢٣ ٩٢٤ ٩٢٥ ٩٢٦ ٩٢٧ ٩٢٨ ٩٢٩ ٩٣٠ ٩٣١ ٩٣٢ ٩٣٣ ٩٣٤ ٩٣٥ ٩٣٦ ٩٣٧ ٩٣٨ ٩٣٩ ٩٤٠ ٩٤١ ٩٤٢ ٩٤٣ ٩٤٤ ٩٤٥ ٩٤٦ ٩٤٧ ٩٤٨ ٩٤٩ ٩٥٠ ٩٥١ ٩٥٢ ٩٥٣ ٩٥٤ ٩٥٥ ٩٥٦ ٩٥٧ ٩٥٨ ٩٥٩ ٩٦٠ ٩٦١ ٩٦٢ ٩٦٣ ٩٦٤ ٩٦٥ ٩٦٦ ٩٦٧ ٩٦٨ ٩٦٩ ٩٧٠ ٩٧١ ٩٧٢ ٩٧٣ ٩٧٤ ٩٧٥ ٩٧٦ ٩٧٧ ٩٧٨ ٩٧٩ ٩٨٠ ٩٨١ ٩٨٢ ٩٨٣ ٩٨٤ ٩٨٥ ٩٨٦ ٩٨٧ ٩٨٨ ٩٨٩ ٩٩٠ ٩٩١ ٩٩٢ ٩٩٣ ٩٩٤ ٩٩٥ ٩٩٦ ٩٩٧ ٩٩٨ ٩٩٩ ١٠٠٠ ١٠٠١ ١٠٠٢ ١٠٠٣ ١٠٠٤ ١٠٠٥ ١٠٠٦ ١٠٠٧ ١٠٠٨ ١٠٠٩ ١٠١٠ ١٠١١ ١٠١٢ ١٠١٣ ١٠١٤ ١٠١٥ ١٠١٦ ١٠١٧ ١٠١٨ ١٠١٩ ١٠٢٠ ١٠٢١ ١٠٢٢ ١٠٢٣ ١٠٢٤ ١٠٢٥ ١٠٢٦ ١٠٢٧ ١٠٢٨ ١٠٢٩ ١٠٣٠ ١٠٣١ ١٠٣٢ ١٠٣٣ ١٠٣٤ ١٠٣٥ ١٠٣٦ ١٠٣٧ ١٠٣٨ ١٠٣٩ ١٠٤٠ ١٠٤١ ١٠٤٢ ١٠٤٣ ١٠٤٤ ١٠٤٥ ١٠٤٦ ١٠٤٧ ١٠٤٨ ١٠٤٩ ١٠٥٠ ١٠٥١ ١٠٥٢ ١٠٥٣ ١٠٥٤ ١٠٥٥ ١٠٥٦ ١٠٥٧ ١٠٥٨ ١٠٥٩ ١٠٦٠ ١٠٦١ ١٠٦٢ ١٠٦٣ ١٠٦٤ ١٠٦٥ ١٠٦٦ ١٠٦٧ ١٠٦٨ ١٠٦٩ ١٠٧٠ ١٠٧١ ١٠٧٢ ١٠٧٣ ١٠٧٤ ١٠٧٥ ١٠٧٦ ١٠٧٧ ١٠٧٨ ١٠٧٩ ١٠٨٠ ١٠٨١ ١٠٨٢ ١٠٨٣ ١٠٨٤ ١٠٨٥ ١٠٨٦ ١٠٨٧ ١٠٨٨ ١٠٨٩ ١٠٩٠ ١٠٩١ ١٠٩٢ ١٠٩٣ ١٠٩٤ ١٠٩٥ ١٠٩٦ ١٠٩٧ ١٠٩٨ ١٠٩٩ ١١٠٠ ١١٠١ ١١٠٢ ١١٠٣ ١١٠٤ ١١٠٥ ١١٠٦ ١١٠٧ ١١٠٨ ١١٠٩ ١١١٠ ١١١١ ١١١٢ ١١١٣ ١١١٤ ١١١٥ ١١١٦ ١١١٧ ١١١٨ ١١١٩ ١١٢٠ ١١٢١ ١١٢٢ ١١٢٣ ١١٢٤ ١١٢٥ ١١٢٦ ١١٢٧ ١١٢٨ ١١٢٩ ١١٣٠ ١١٣١ ١١٣٢ ١١٣٣ ١١٣٤ ١١٣٥ ١١٣٦ ١١٣٧ ١١٣٨ ١١٣٩ ١١٤٠ ١١٤١ ١١٤٢ ١١٤٣ ١١٤٤ ١١٤٥ ١١٤٦ ١١٤٧ ١١٤٨ ١١٤٩ ١١٥٠ ١١٥١ ١١٥٢ ١١٥٣ ١١٥٤ ١١٥٥ ١١٥٦ ١١٥٧ ١١٥٨ ١١٥٩ ١١٦٠ ١١٦١ ١١٦٢ ١١٦٣ ١١٦٤ ١١٦٥ ١١٦٦ ١١٦٧ ١١٦٨ ١١٦٩ ١١٧٠ ١١٧١ ١١٧٢ ١١٧٣ ١١٧٤ ١١٧٥ ١١٧٦ ١١٧٧ ١١٧٨ ١١٧٩ ١١٨٠ ١١٨١ ١١٨٢ ١١٨٣ ١١٨٤ ١١٨٥ ١١٨٦ ١١٨٧ ١١٨٨ ١١٨٩ ١١٩٠ ١١٩١ ١١٩٢ ١١٩٣ ١١٩٤ ١١٩٥ ١١٩٦ ١١٩٧ ١١٩٨ ١١٩٩ ١٢٠٠ ١٢٠١ ١٢٠٢ ١٢٠٣ ١٢٠٤ ١٢٠٥ ١٢٠٦ ١٢٠٧ ١٢٠٨ ١٢٠٩ ١٢١٠ ١٢١١ ١٢١٢ ١٢١٣ ١٢١٤ ١٢١٥ ١٢١٦ ١٢١٧ ١٢١٨ ١٢١٩ ١٢٢٠ ١٢٢١ ١٢٢٢ ١٢٢٣ ١٢٢٤ ١٢٢٥ ١٢٢٦ ١٢٢٧ ١٢٢٨ ١٢٢٩ ١٢٣٠ ١٢٣١ ١٢٣٢ ١٢٣٣ ١٢٣٤ ١٢٣٥ ١٢٣٦ ١٢٣٧ ١٢٣٨ ١٢٣٩ ١٢٤٠ ١٢٤١ ١٢٤٢ ١٢٤٣ ١٢٤٤ ١٢٤٥ ١٢٤٦ ١٢٤٧ ١٢٤٨ ١٢٤٩ ١٢٥٠ ١٢٥١ ١٢٥٢ ١٢٥٣ ١٢٥٤ ١٢٥٥ ١٢٥٦ ١٢٥٧ ١٢٥٨ ١٢٥٩ ١٢٦٠ ١٢٦١ ١٢٦٢ ١٢٦٣ ١٢٦٤ ١٢٦٥ ١٢٦٦ ١٢٦٧ ١٢٦٨ ١٢٦٩ ١٢٧٠ ١٢٧١ ١٢٧٢ ١٢٧٣ ١٢٧٤ ١٢٧٥ ١٢٧٦ ١٢٧٧ ١٢٧٨ ١٢٧٩ ١٢٨٠ ١٢٨١ ١٢٨٢ ١٢٨٣ ١٢٨٤ ١٢٨٥ ١٢٨٦ ١٢٨٧ ١٢٨٨ ١٢٨٩ ١٢٩٠ ١٢٩١ ١٢٩٢ ١٢٩٣ ١٢٩٤ ١٢٩٥ ١٢٩٦ ١٢٩٧ ١٢٩٨ ١٢٩٩ ١٣٠٠ ١٣٠١ ١٣٠٢ ١٣٠٣ ١٣٠٤ ١٣٠٥ ١٣٠٦ ١٣٠٧ ١٣٠٨ ١٣٠٩ ١٣١٠ ١٣١١ ١٣١٢ ١٣١٣ ١٣١٤ ١٣١٥ ١٣١٦ ١٣١٧ ١٣١٨ ١٣١٩ ١٣٢٠ ١٣٢١ ١٣٢٢ ١٣٢٣ ١٣٢٤ ١٣٢٥ ١٣٢٦ ١٣٢٧ ١٣٢٨ ١٣٢٩ ١٣٣٠ ١٣٣١ ١٣٣٢ ١٣٣٣ ١٣٣٤ ١٣٣٥ ١٣٣٦ ١٣٣٧ ١٣٣٨ ١٣٣٩ ١٣٤٠ ١٣٤١ ١٣٤٢ ١٣٤٣ ١٣٤٤ ١٣٤٥ ١٣٤٦ ١٣٤٧ ١٣٤٨ ١٣٤٩ ١٣٥٠ ١٣٥١ ١٣٥٢ ١٣٥٣ ١٣٥٤ ١٣٥٥ ١٣٥٦ ١٣٥٧ ١٣٥٨ ١٣٥٩ ١٣٦٠ ١٣٦١ ١٣٦٢ ١٣٦٣ ١٣٦٤ ١٣٦٥ ١٣٦٦ ١٣٦٧ ١٣٦٨ ١٣٦٩ ١٣٧٠ ١٣٧١ ١٣٧٢ ١٣٧٣ ١٣٧٤ ١٣٧٥ ١٣٧٦ ١٣٧٧ ١٣٧٨ ١٣٧٩ ١٣٨٠ ١٣٨١ ١٣٨٢ ١٣٨٣ ١٣٨٤ ١٣٨٥ ١٣٨٦ ١٣٨٧ ١٣٨٨ ١٣٨٩ ١٣٩٠ ١٣٩١ ١٣٩٢ ١٣٩٣ ١٣٩٤ ١٣٩٥ ١٣٩٦ ١٣٩٧ ١٣٩٨ ١٣٩٩ ١٤٠٠ ١٤٠١ ١٤٠٢ ١٤٠٣ ١٤٠٤ ١٤٠٥ ١٤٠٦ ١٤٠٧ ١٤٠٨ ١٤٠٩ ١٤١٠ ١٤١١ ١٤١٢ ١٤١٣ ١٤١٤ ١٤١٥ ١٤١٦ ١٤١٧ ١٤١٨ ١٤١٩ ١٤٢٠ ١٤٢١ ١٤٢٢ ١٤٢٣ ١٤٢٤ ١٤٢٥ ١٤٢٦ ١٤٢٧ ١٤٢٨ ١٤٢٩ ١٤٣٠ ١٤٣١ ١٤٣٢ ١٤٣٣ ١٤٣٤ ١٤٣٥ ١٤٣٦ ١٤٣٧ ١٤٣٨ ١٤٣٩ ١٤٤٠ ١٤٤١ ١٤٤٢ ١٤٤٣ ١٤٤٤ ١٤٤٥ ١٤٤٦ ١٤٤٧ ١٤٤٨ ١٤٤٩ ١٤٥٠ ١٤٥١ ١٤٥٢ ١٤٥٣ ١٤٥٤ ١٤٥٥ ١٤٥٦ ١٤٥٧ ١٤٥٨ ١٤٥٩ ١٤٦٠ ١٤٦١ ١٤٦٢